



KIỂM TOÁN

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

NĂM THỨ MƯỜI MỘT

Số **15/2022 (510)**

THỨ NĂM

NGÀY 14-4-2022

VÌ NỀN TÀI CHÍNH QUỐC GIA
MINH BẠCH, BỀN VỮNG!

Điện thoại: (024) 6276 7891 - Fax: (024) 6282 2191

Email: baokiemtoan@sav.gov.vn - Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI VƯƠNG ĐÌNH HUỆ:

Bảo đảm chủ trương mới của Đảng về đất đai phải được cụ thể hoá bằng pháp luật

Ngày 12/4, Đảng đoàn Quốc hội làm việc với Ban Chỉ đạo Trung ương tổng kết Nghị quyết số 19-NQ/TW khoá XI về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại.

Tham dự Hội nghị có Bí thư Đảng đoàn, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ; Trưởng Ban Kinh tế Trung ương Trần Tuấn Anh - Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo; Phó Chủ tịch Thường trực Quốc hội Trần Thanh Mẫn, Phó Chủ tịch Quốc hội Trần Quang Phương cùng các thành viên Đảng đoàn Quốc hội, lãnh đạo một số Bộ, ngành liên quan.

Trưởng Ban Kinh tế Trung ương Trần Tuấn Anh cho biết, hiện nay, Ban Kinh tế Trung ương - cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo

(Xem tiếp trang 7)



Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ phát biểu tại Hội nghị

Ảnh: TTXVN

Gắn kết các nguồn lực để thúc đẩy tăng trưởng xanh



3

XỬ LÝ CÁC DỰ ÁN YẾU KÉM: Giao quyền tự chủ, phân định rõ trách nhiệm

4

Mở rộng khoảng cách giữa các bậc thu nhập, hạ mức thuế suất khởi điểm

5

Kiểm toán đa dạng sinh học để góp phần phát triển bền vững



7

Qua kết quả kiểm toán

KIỂM TOÁN TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN TRUNG: Cản chận chính công tác mua sắm, quản lý vật tư, thiết bị

8

KIỂM TOÁN CHUỖI CUNG ỨNG: 5 rủi ro chính và bảng câu hỏi mẫu

9

Không để chệch hướng dòng chảy tín dụng

12

Nâng cao hiệu quả văn hóa đọc trong bối cảnh công nghệ số



14

NIGERIA: Kiến nghị thu hồi ngân sách bị chi sai, xử lý nghiêm cá nhân vi phạm

15

Bảo đảm tiến độ, tăng cường kiểm soát để nâng cao chất lượng kiểm toán



(Xem trang 6)

Chuyện trong tuần

Lành mạnh hóa thị trường trái phiếu doanh nghiệp

□ TS. NGUYỄN MINH PHONG - Chuyên gia Kinh tế

Theo Hiệp hội Thị trường trái phiếu Việt Nam (VBMA), trong 3 tháng đầu năm 2022, tổng khối lượng phát hành trái phiếu DN trong nước đạt xấp xỉ 40.000 tỷ đồng và có 676.600 tài khoản chứng

khoán mở mới, nâng tổng số tài khoản hiện tại của nhà đầu tư trên thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam lên gần 5 triệu tài khoản, vượt trước thời hạn 3 năm theo mục tiêu đề ra trong Đề án cơ cấu lại thị TTCK và bảo hiểm do Thủ tướng Chính phủ ban hành.

Theo Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, năm 2021, thị trường có 964 đợt phát hành trái phiếu DN trong nước với tổng giá trị đạt 594.520 tỷ đồng, tăng 35,83% so với cùng kỳ. Tính cả trái phiếu phát hành quốc tế, tổng giá trị trái phiếu DN tăng gần 50% so với năm 2020; có 243 DN lần đầu phát hành trái phiếu, chiếm 40% tổng khối (Xem tiếp trang 3)

Theo dòng thời sự

□ Ngày 06/4, căn cứ báo cáo kết quả 5 năm thực hiện Kết luận số 10-KL/TW, ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết T.Ư 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, Bộ Chính trị đã ban hành Kết luận số 12-KL/TW về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

□ Ngày 12/4, Chủ tịch nước Nguyễn Xuân Phúc dự và phát biểu tại Hội nghị xúc tiến đầu tư vào hai huyện: Hóc Môn và Củ Chi năm 2022 đã diễn ra tại TP. HCM với sự tham dự của 550 đại biểu các DN, nhà đầu tư, các chuyên gia kinh tế.

□ Ngày 09/4, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính - Trưởng Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch Covid-19 (Ban Chỉ đạo) chủ trì Phiên họp thứ 14 của Ban Chỉ đạo về công tác phòng, chống dịch Covid-19. Phiên họp được tổ chức trực tuyến với 63 tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư.

□ Thủ tướng Chính phủ vừa có Công điện gửi các Bộ: Công an, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về các biện pháp ổn định thị trường chứng khoán, thị trường trái phiếu DN.■

Thu ngân sách từ dầu thô quý I/2022 tăng mạnh

Theo số liệu thống kê, tính đến hết tháng 3/2022, thu ngân sách từ dầu thô được ghi nhận đạt 14.700 tỷ đồng, bằng 52,3% dự toán, tăng 67,6% so với cùng kỳ năm 2021. Nhờ nỗ lực duy trì sản lượng khai thác, thu ngân sách từ dầu thô quý I/2022 đã tăng mạnh.

Đáng chú ý, thu từ dầu thô tháng 3 đạt 5.200 tỷ đồng; lũy kế thu quý I/2022 đạt 14.700 tỷ đồng, bằng 52,3% dự toán, tăng 67,6% so với cùng kỳ năm 2021. Sản lượng dầu thô thanh toán 1,97 triệu tấn, bằng 28,1% kế hoạch. Theo Tập đoàn Dầu khí Việt Nam, trong quý I/2022, Tập đoàn đã thực hiện chỉ đạo của Chính phủ nỗ lực duy trì và gia tăng sản lượng khai thác, hoàn thành tốt các chỉ tiêu được giao, tăng trưởng cao so với cùng kỳ, đóng góp tích cực cho kinh tế đất nước. Trong tháng 3 và quý I/2022, Petrovietnam đã nỗ lực thúc đẩy các giải pháp kỹ thuật, gia tăng sản lượng trong điều kiện cho phép. Khai thác dầu thô tháng 3 đạt 0,95 triệu tấn, vượt 24% kế hoạch tháng 3, tính chung quý I đạt 2,74 triệu tấn, vượt 25% kế hoạch quý I và bằng 31% kế hoạch năm 2022, tăng 1% so với cùng kỳ năm 2021.■

H. THOAN

Tin văn

□ Vừa qua, **Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh** đã tham dự Toạ đàm 15 năm Xây dựng và Phát triển Đảng bộ Khối Doanh nghiệp T.Ư.

□ Các Phó Tổng Kiểm toán nhà nước: **Vũ Văn Họa, Doãn Anh Thơ** vừa tham dự cuộc họp của Thường trực Ủy ban Tài chính - Ngân sách Quốc hội khoá XV.

□ Phó Tổng Kiểm toán nhà nước **Hà Thị Mỹ Dung** vừa tham dự cuộc họp tại Trụ sở T.Ư Đảng.

□ **Khởi thi đua II, Công đoàn Viên chức Việt Nam** (gồm công đoàn của 7 đơn vị: Văn phòng T.Ư Đảng; Văn phòng Chính phủ; Văn phòng Quốc hội; KTNN; các cơ quan, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; T.Ư Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; T.Ư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh) vừa tổ chức Hội nghị sơ kết công tác quý I, triển khai phương hướng, nhiệm vụ quý II/2022.

□ **Chi đoàn Vụ Hợp tác quốc tế (KTNN)** vừa chủ trì tổ chức buổi Toạ đàm với chủ đề “Xu hướng công nghệ - những thách thức và việc tiếp cận trong thời gian tới”.■

THU HUYỀN

Đề xuất tăng lương tối thiểu vùng 6% từ ngày 01/7

Tại Phiên họp thứ hai diễn ra ngày 12/4, Hội đồng Tiền lương quốc gia đã thống nhất lựa chọn phương án tăng lương tối thiểu vùng từ ngày 01/7/2022 ở mức 6% để bù phiếu kín.

Kết quả, mức tăng 6% nhận được sự đồng thuận của 17/17 thành viên, thời điểm tăng từ ngày 01/7/2022 nhận được sự đồng thuận của 15/17 thành viên. Phương án này sẽ được Hội đồng Tiền lương quốc gia trình Chính phủ xem xét, quyết định.

Với phương án trên, lương tối thiểu vùng 1 sẽ tăng 260.000 đồng, vùng 2 tăng 240.000 đồng, vùng 3 tăng 210.000 đồng, vùng 4 tăng 180.000 đồng.

Trao đổi với báo giới ngay sau cuộc họp, ông Ngô Duy Hiếu - Phó Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động

Việt Nam - cho biết, so với kỳ vọng của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, mức tăng chưa đạt được như đề xuất nhưng kết quả này cũng đã thể hiện sự đồng thuận, ủng hộ của người lao động trước những khó khăn của DN.

Đại diện cho người sử dụng lao động, ông Hoàng Quang Phòng - Phó Chủ tịch Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) - cho biết, mức đề xuất tăng 6% được thống nhất là một nỗ lực lớn của 2 bên. Đặc biệt, với mức tăng này, giới chủ sử dụng lao động sẽ phải điều chỉnh nhiều chỉ tiêu trong bối cảnh gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của Covid-19.

Trước đó, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đề xuất 2 phương án điều chỉnh mức lương tối thiểu vùng

từ ngày 01/7/2022. Cụ thể, Phương án 1 điều chỉnh mức lương tối thiểu từ ngày 01/7/2022, với mức tăng từ 270.000 - 330.000 đồng, bình quân tăng 8,16% so với năm 2020-2021. Phương án 2 điều chỉnh mức lương tối thiểu từ ngày 01/7/2022, với mức tăng từ 230.000 - 300.000 đồng, bình quân tăng 7,25% so với năm 2020-2021. Tại Phiên họp, VCCI đề xuất các mức tăng từ 2 - 5%.

Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, trong năm 2020-2021, Chính phủ không điều chỉnh tiền lương tối thiểu vùng. Vì vậy, mức lương tối thiểu vùng áp dụng từ ngày 01/01/2020 đến nay vẫn theo mức như sau: Vùng 1 là 4,42 triệu đồng/tháng, vùng 2 là 3,92 triệu đồng/tháng, vùng 3 là 3,43 triệu đồng/tháng, vùng 4 là 3,07 triệu đồng/tháng.■

THÀNH ĐỨC

Thách thức trong việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững



Việt Nam đã nỗ lực duy trì và tiếp tục đạt được một số tiến bộ đáng kể trong thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững. Ảnh: V.HOÀNG

Theo đánh giá của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, tăng trưởng GDP năm 2020, 2021 đã tác động bất lợi đến kết quả thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững của Việt Nam, đặc biệt là Mục tiêu 3 về đảm bảo sức khoẻ và tăng cường phúc lợi, Mục tiêu 4 về chất lượng giáo dục, Mục tiêu 8 về tăng trưởng kinh tế bền vững và việc làm đầy đủ, Mục tiêu 10 về bất bình đẳng trong xã hội.

Những năm qua, Việt Nam đã nỗ lực duy trì và tiếp tục đạt được một số tiến bộ đáng kể trong thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững với

các kết quả nổi bật là tỷ lệ nghèo đa chiều giảm mạnh; chỉ số bao phủ các dịch vụ y tế thiết yếu cao hơn mức chung toàn cầu; tỷ lệ học sinh được công nhận hoàn thành chương trình tiểu học và tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở đạt mức cao; hạ tầng công nghệ thông tin được cải thiện đáng kể; tỷ lệ số hộ sống trong các nhà tạm giảm nhanh; Việt Nam đã thiết lập quan hệ với 30 đối tác quan trọng, trong đó có 17 đối tác chiến lược và 13 đối tác toàn diện... Để đạt được kết quả này, Quốc hội, Chính phủ luôn đóng vai trò trung tâm

trong xây dựng, hoàn thiện các cơ chế, chính sách gắn liền với trọng tâm ưu tiên thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững; quan tâm đến các nhóm yếu thế theo phương châm “không ai bị bỏ lại phía sau”. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên đã thúc đẩy khối đại đoàn kết toàn dân, chung tay thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững. Cộng đồng DN, các tổ chức xã hội và các đối tác phát triển đã có nhiều đóng góp quan trọng vào quá trình thực hiện các mục tiêu này.

Tuy nhiên, theo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, còn nhiều khó khăn, thách thức trong việc duy trì thành quả này, cũng như hướng tới hoàn thành các mục tiêu phát triển bền vững vào năm 2030. Để vượt qua, đòi hỏi Việt Nam phải có một tầm nhìn dài hạn mang tính chiến lược; nỗ lực, mạnh mẽ và quyết liệt hơn nữa với những nhiệm vụ, giải pháp toàn diện, tổng thể. Theo đó, cần tập trung vào các nhiệm vụ, giải pháp như tiếp tục hoàn thiện thể chế và nâng cao hiệu quả thực thi chính sách; thúc đẩy phục hồi các ngành kinh tế theo hướng xanh, tuần hoàn để đảm bảo phát triển kinh tế bền vững; tăng cường nâng cao nhận thức, thúc đẩy hợp tác giữa các bên liên quan để tạo sự lan tỏa trong thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững...■

P. KHANG

Tăng trưởng kinh tế Việt Nam năm 2022 dự báo đạt 6,7%

Ngân hàng Standard Chartered vừa mới phát hành Báo cáo kinh tế vĩ mô về Việt Nam với tựa đề “Việt Nam - Đà phục hồi sẽ mạnh hơn trong quý II”. Theo Báo cáo, Ngân hàng Standard Chartered dự báo tăng trưởng GDP của Việt Nam năm 2022 sẽ đạt mức 6,7%, khi các chỉ số kinh tế đã có sự phục hồi trên diện rộng. Theo đó, quá trình phục hồi kinh tế có thể sẽ diễn ra mạnh mẽ hơn vào cuối quý II, khi

nhu cầu tiêu dùng nội địa và lĩnh vực du lịch phục hồi.

Về mức lạm phát, Ngân hàng Standard Chartered dự báo lạm phát của Việt Nam sẽ ở mức 4,2% trong năm 2022 và 5,5% trong năm 2023. Trong đó, các yếu tố về nguồn cung sẽ mang đến rủi ro làm gia tăng lạm phát, đặc biệt là trước những tác động do tình hình căng thẳng địa chính trị trên thế giới. Trong trung hạn, các yếu tố ảnh

hưởng đến lạm phát đến từ nguồn cầu sẽ gia tăng khi nền kinh tế phục hồi. Ngoài ra, Ngân hàng Standard Chartered cũng đánh giá tích cực đối với đồng Việt Nam (VND), nhờ sự hỗ trợ của cán cân thanh toán, theo đó, Việt Nam có thể sẽ tiếp tục đạt thặng dư tài khoản vãng lai trong năm nay khi lĩnh vực du lịch phục hồi, mặc dù giá cả hàng hóa tăng cao.■

DIỆU THIÊN

Nhiều thách thức trong thực hiện chuyển đổi xanh

Chia sẻ tại Diễn đàn Nhịp cầu phát triển Việt Nam năm 2022 với chủ đề “Hội tụ nguồn lực, thúc đẩy tăng trưởng xanh và phát triển bền vững” diễn ra mới đây, ông Hà Kim Ngọc - Thứ trưởng Bộ Ngoại giao - cho biết, trong nhiều năm qua, Chính phủ đã xác định tăng trưởng xanh là con đường phát triển bền vững và đã nỗ lực thực hiện mục tiêu đó với quyết tâm chính trị cao nhất. Theo đó, nhiều định hướng, chiến lược về tăng trưởng xanh, phát triển bền vững đã được Chính phủ ban hành và mới đây nhất, ngày 01/10/2021, Chính phủ đã phê duyệt “Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050”. Trong đó, mục tiêu tổng quát của Chiến lược là thúc đẩy tăng trưởng xanh, góp phần cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng nhằm đạt được sự thịnh vượng về kinh tế, bền vững về môi trường. Tuy nhiên, theo ông Ngọc, quá trình thực thi chuyển đổi xanh không hề dễ dàng, do nguồn lực, trình độ phát triển của Việt Nam so với thế giới vẫn còn nhiều hạn chế. Bởi, không phải DN nào cũng có thể đáp ứng được đầy đủ các điều kiện cần thiết để tham gia ngay vào quá trình chuyển đổi sang phát triển xanh như có các công nghệ sản xuất tiên tiến; có nguồn lao động có trình độ cao để đáp ứng được việc vận hành các máy móc, công nghệ hiện đại...

Chia sẻ thêm về thách thức trong việc chuyển đổi xanh, ông Tạ Đình Thi - Phó Chủ nhiệm Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội - cho biết, theo một nghiên cứu do Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Ngân hàng Thế giới tại Việt Nam thực hiện, để thực thi chiến lược tăng trưởng xanh đến năm 2030, dự kiến Việt Nam cần khoảng 30

Gắn kết các nguồn lực để thúc đẩy tăng trưởng xanh

□ DIỆU THIÊN

Là quốc gia chịu tác động nặng nề do biến đổi khí hậu, Việt Nam luôn xác định tăng trưởng xanh là mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm trong chiến lược phát triển bền vững. Để hiện thực hóa mục tiêu đó, theo các chuyên gia, cần sự gắn kết nguồn lực của các địa phương và cộng đồng DN nhằm chung sức đẩy nhanh quá trình “xanh hóa” nền kinh tế.



Các địa phương và DN là những “hạt nhân”, đóng vai trò quan trọng tạo nên thành công của quá trình “xanh hóa” nền kinh tế Việt Nam

Ảnh tư liệu

tỷ USD, trong đó NSNN chỉ có thể đáp ứng tối đa khoảng 30%, còn lại 70% cần phải huy động từ các nguồn khác. Trong các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới mà Việt Nam đã tham gia, vấn đề về phát triển xanh đã được cụ thể hóa bằng các quy định, các cam kết, điều này cho thấy, tăng trưởng xanh, phát triển xanh không chỉ là xu hướng lâu dài mà đã trở thành yêu cầu cấp thiết đặt ra đối với nền kinh tế và DN Việt Nam. Do đó, ông Thi nhấn mạnh, nếu Việt Nam chậm “xanh hóa” các ngành hàng, nếu các DN chậm “chuyển đổi xanh” từ mô hình hoạt động đến quy trình sản xuất, kinh doanh thì nền kinh tế và cộng đồng DN sẽ

bỏ lỡ nhiều cơ hội phát triển mới, cũng như hạn chế khả năng tham gia sâu hơn vào các chuỗi giá trị toàn cầu. Đồng thời, ông Thi lưu ý: “Thập kỷ này và nhiều thập kỷ tới, chắc chắn xu hướng cạnh tranh trên toàn cầu sẽ là “cạnh tranh xanh”.

Cần gia tăng chính sách khuyến khích doanh nghiệp phát triển xanh

Trên hành trình chuyển đổi xanh, các địa phương và DN được xác định là những “hạt nhân”, đóng vai trò quan trọng tạo nên thành công của quá trình “xanh hóa” nền kinh tế Việt Nam. Từ góc độ địa phương, ông Võ Văn

Hoan - Phó Chủ tịch UBND TP. HCM - chia sẻ, thực hiện tăng trưởng xanh có 3 nhiệm vụ trọng tâm là: Giảm cường độ phát thải khí gây hiệu ứng nhà kính, tăng cường sử dụng năng lượng tái tạo; xanh hóa sản xuất; xanh hóa đời sống và tiêu dùng. Để thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm trên, trong thời gian qua, TP. HCM đã thực hiện các giải pháp như: Khuyến khích giảm các phương tiện giao thông cá nhân, tăng cường vận tải hành khách công cộng; khuyến khích đầu tư điện năng lượng mặt trời áp mái ở khu vực các công sở và nhà dân. Bên cạnh đó, Thành phố triển khai dán nhãn sinh thái ở một số sản phẩm, trao tặng giải thưởng DN xanh; định hướng phát triển các ngành, nghề sử dụng công nghệ cao, sản xuất sản phẩm thân thiện với môi trường. Ngoài ra, Thành phố cũng tăng cường các biện pháp hạn chế sử dụng túi ni lông, tập trung ưu tiên sử dụng túi sinh học tự hủy nhằm bảo vệ môi trường; đẩy mạnh triển khai chương trình phân loại rác tại nguồn...

Đối với tỉnh Thanh Hóa, ông Nguyễn Văn Thi - Phó Chủ tịch Thường trực UBND Tỉnh - cho biết, quan điểm của địa phương là phát triển kinh tế nhưng không đánh đổi với việc làm tổn hại môi trường sống. “Đây là một vấn đề

“nóng” mà Thanh Hóa rất quan tâm và chúng tôi sắp ban hành nhiều nghị quyết liên quan đến vấn đề bảo vệ môi trường, phát triển bền vững” - ông Thi nhấn mạnh và cho biết thêm, việc thu hút đầu tư vào tỉnh Thanh Hóa trong thời gian tới sẽ hướng đến các dự án có công nghệ cao, không làm ảnh hưởng đến nguồn nước, môi trường sống cho hiện tại và cả tương lai.

Trong khi đó, đại diện một DN trong lĩnh vực vật liệu cho biết, đơn vị sẽ tiếp tục nỗ lực để đưa các tiêu chuẩn đầu tư theo xu hướng bảo vệ môi trường vào trong quy trình hoạt động sản xuất, đơn cử như, nhà máy sẽ nâng cấp và đầu tư các thiết bị giảm tiêu thụ nhiệt, tiêu thụ điện năng; nghiên cứu việc tái sử dụng chất thải công nghiệp... để tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải ra môi trường, qua đó cùng đồng hành với Chính phủ, địa phương trong việc chuyển đổi xanh.

Để tiếp tục thúc đẩy DN phát triển xanh trong thời gian tới, ông Tạ Đình Thi đề xuất, Chính phủ cần tiếp tục đẩy mạnh hoàn thiện khuôn khổ pháp lý về phát triển bền vững; gia tăng cơ chế, chính sách khuyến khích DN phát triển xanh; nghiên cứu, xây dựng các chương trình, gói hỗ trợ tài chính xanh... nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho DN tiếp cận nguồn vốn xanh, thực hiện chuyển đổi công nghệ, mô hình sản xuất, kinh doanh theo hướng xanh, bền vững. ■

lượng phát hành (chủ yếu từ nhóm bất động sản nhà ở). Tính chung 5 năm qua, thị trường trái phiếu DN Việt Nam tăng trưởng bình quân 46%/năm. Đến cuối năm 2021, thị trường trái phiếu DN Việt Nam đạt gần 1,2 triệu tỷ đồng, chiếm khoảng 12% tổng dư nợ tín dụng toàn nền kinh tế và khoảng 15% GDP sau điều chỉnh. Từ năm 2019 đến nay, lượng trái phiếu DN bắt đầu vượt lượng phát hành trái phiếu chính phủ. Cần nhấn mạnh, khoảng 50% trái phiếu DN sẽ đáo hạn trong giai đoạn 2023-2024, riêng trái phiếu bất động sản chiếm đến 65%.

Sự bùng nổ trái phiếu DN nói riêng và lượng tài khoản mở mới, cũng như quy mô vốn hóa và giao dịch thành công trên TTCK Việt Nam nói chung là tín hiệu, thước đo hội tụ, phản ánh những bước phát triển mới đồng bộ, cân đối hơn của TTCK và nền kinh tế Việt Nam, giúp các DN tiếp cận nguồn vốn rẻ, đồng thời giảm sự phụ thuộc vào tín dụng ngân hàng.

Tuy nhiên, trên TTCK cũng đang nổi lên những quan ngại về các sai phạm và rủi ro tiềm ẩn trong phát hành, quản lý vốn phát hành trái phiếu DN, nổi bật là sự tập trung nghiêng lệch cơ cấu vốn huy động vào lĩnh

Lành mạnh hóa...

vực bất động sản; cam kết lãi suất cao trong khi không có tài sản bảo đảm; thiếu minh bạch thông tin... gây nguy cơ mất khả năng thanh toán và trả lãi theo cam kết, gây thiệt hại cho nhà đầu tư và sự ổn định, an toàn tài chính của các tổ chức tín dụng đã tham gia mua trái phiếu DN.

Là thể chế bậc cao và nhạy cảm bậc nhất của kinh tế thị trường, TTCK đang và sẽ tiếp tục cần được gia cố và bảo vệ tốt. Bởi vậy, cần triển khai nghiêm túc các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ trong Công điện số 304/CD-TTg ngày 07/4/2022 về chấn chỉnh hoạt động thị trường trái phiếu DN và đấu giá quyền sử dụng đất, cũng như tinh thần Công điện số 8857/CD-VPCP ngày 03/12/2021 của Văn phòng Chính phủ.

Thực tế cũng cho thấy, để bảo đảm thị trường trái phiếu DN hoạt động ổn định, lành mạnh, minh bạch, an toàn, phát triển bền vững, bảo vệ quyền lợi và củng cố niềm tin các nhà đầu tư, cần tiếp tục siết chặt hơn các quy định về phát hành trái phiếu DN,

nhất là về phát hành trái phiếu riêng lẻ, cả về thực hiện công bố thông tin và sử dụng vốn đúng mục đích, hoàn trả gốc và lãi trái phiếu đúng hạn; thu hẹp hơn quy định về mục đích phát hành trái phiếu; cụ thể hơn yêu cầu về tỷ lệ an toàn tài chính khi phát hành trái phiếu, tổ chức đại diện người sở hữu trái phiếu; quy định rõ loại trái phiếu nhà đầu tư cá nhân được mua và giao dịch; thiết lập thị trường giao dịch trái phiếu DN riêng lẻ tại Sở giao dịch chứng khoán cho các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.

Đồng thời, cần giám sát sự tuân thủ pháp luật và nâng cao trách nhiệm, chất lượng dịch vụ của các tổ chức tư vấn phát hành và cung cấp dịch vụ trong việc cung cấp thông tin đầy đủ, minh bạch, chính xác và kịp thời cho nhà đầu tư; làm chặt chẽ hơn quy trình và nội dung công bố thông tin phát hành với sự xác nhận của các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành, như Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Bên cạnh đó, cần siết chặt hơn việc kiểm

soát mức độ tham gia đầu tư và cung cấp dịch vụ bảo lãnh phát hành, phân phối trái phiếu DN của các tổ chức tín dụng; đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc tuân thủ pháp luật về phát hành, đầu tư, phân phối, giao dịch và sử dụng vốn thu được từ phát hành trái phiếu riêng lẻ của các DN bất động sản, của tổ chức tín dụng có liên quan đến DN bất động sản, các DN có khối lượng phát hành lớn, lãi suất cao, các DN có kết quả kinh doanh thua lỗ, các DN phát hành không có tài sản bảo đảm hoặc tài sản bảo đảm không chất lượng.

Các cơ quan chức năng cũng cần chủ động rà soát khung khổ pháp luật, tăng cường phối hợp chặt chẽ và cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu trong quá trình thanh tra, kiểm tra, điều tra các vụ việc, cảnh báo sớm và có phương án xử lý kịp thời các rủi ro có thể phát sinh, ổn định tâm lý nhà đầu tư và bảo đảm an toàn thị trường.

Ngoài ra, cần sớm phát triển các thể chế xếp hạng tín nhiệm DN và trái phiếu DN ở Việt Nam để đa dạng hóa căn cứ khách quan và độ tin cậy cho việc ra quyết định của các nhà đầu tư và giúp minh bạch hoá thị trường. ■

(Tiếp theo trang 1)

**Nhiều dự án “đắp chiếu”
dần hồi sinh**

Sau hơn 3 năm triển khai Đề án xử lý các tồn tại yếu kém của một số dự án, DN chậm tiến độ kém hiệu quả thuộc ngành công thương, ngày 04/11/2021, 5 dự án đã được đưa ra khỏi danh sách 12 dự án chậm tiến độ, kém hiệu quả. Tại Tọa đàm “Xử lý các dự án yếu kém: Bài học kinh nghiệm và hướng đi tiếp theo”, Phó Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại DN - ông Hồ Sỹ Hùng - cho biết, 5 dự án này gồm: Nhà máy sản xuất Xơ sợi Polyester Đình Vũ, Nhà máy sản xuất Phân bón DAP số 1 - Hải Phòng, Nhà máy sản xuất Nhiên liệu sinh học Phú Thọ (PVB), Nhà máy sản xuất Nhiên liệu sinh học Bình Phước (OBF), Nhà máy sản xuất Nhiên liệu sinh học Dung Quất. Đến nay, các dự án đã không còn vướng mắc về cơ chế, chính sách. “Cả 5 dự án đều xử lý các vướng mắc cho DN theo hướng bám sát thị trường, tôn trọng pháp nhân DN, không can thiệp thô bạo. Đặc biệt, những dự án có khả năng phục hồi, nhìn thấy triển vọng hiệu quả và ổn định sẽ được tập trung xử lý sớm...” - ông Hùng thông tin.

Ông Nguyễn Hữu Tú - Thành viên Hội đồng Tư vấn Tập đoàn Công nghiệp Hóa chất Việt Nam - chia sẻ: Nhà máy sản xuất Phân bón DAP số 1 - Hải Phòng đang kinh doanh bền vững. Với 3 dự án còn lại thuộc Tập đoàn Hóa chất Việt Nam, năm qua, Dự án Đạm Hà Bắc lần đầu tiên sau 5 năm đi vào vận hành và đã có lãi, Dự án Đạm Ninh Bình và Dự án Nhà máy sản xuất Phân bón DAP

XỬ LÝ CÁC DỰ ÁN YẾU KÉM:**Giao quyền tự chủ, phân định rõ trách nhiệm**

□ HỒNG NHUNG

Năm qua, dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, một số dự án yếu kém, trì trệ đã có bước chuyển biến tích cực, có dự án đã hoạt động và kinh doanh có lãi. Tuy nhiên, việc xử lý các dự án yếu kém còn lại vẫn gặp nhiều thách thức, đòi hỏi sự quyết liệt, dứt điểm, giao quyền tự chủ cũng như phân định rõ trách nhiệm của các bên liên quan.



Nhà máy sản xuất Xơ sợi Polyester Đình Vũ đã được đưa ra khỏi danh sách 12 dự án chậm tiến độ, kém hiệu quả

số 2 - Lào Cai cũng đã cất lỗ hàng nghìn tỷ đồng.

Với 5 dự án của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN), ông Nguyễn Hùng Dũng - Thành viên Hội đồng Tư vấn PVN - cho hay, có những dự án PVN không nắm

vốn chi phối, lại do công ty con đầu tư, gặp nhiều khó khăn về thị trường, việc xử lý các dự án này không đơn giản. Tuy nhiên, PVN đã rất nỗ lực xử lý các vấn đề tồn đọng liên quan. Đến nay, 4/5 dự án đã được đưa ra khỏi danh mục

các dự án yếu kém gồm 3 nhà máy nhiên liệu sinh học và dự án xơ sợi Đình Vũ.

Riêng Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, tuy không nằm trong danh mục 12 dự án yếu kém nhưng đây cũng là dự án đã “đóng

băng” 11 năm. Vừa qua, dưới sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự vào cuộc đồng bộ của các Bộ, ngành, Dự án đã tổ chức đốt lửa lần đầu Tổ máy số 1 ngày 23/3, hướng tới mục tiêu hòa lưới điện vào ngày 30/4 và đốt than lần đầu Tổ máy 1 vào ngày 16/6 tới đây. “Nếu không có sự hậu thuẫn từ Chính phủ đến các Bộ, ngành, Hội đồng quản trị, chắc chắn Dự án không thể triển khai được. Có thể thấy, từ một dự án “đắp chiếu chết”, đến giờ, chúng ta đã nhìn thấy sự hồi sinh và cả tương lai” - ông Dũng nhấn mạnh.

Sẽ xử lý thế nào với 7 dự án còn lại?

Đối với 7 dự án còn lại trong danh mục, theo ông Hồ Sỹ Hùng, các dự án này còn nhiều vướng mắc nổi cộm, trong đó 2 vấn đề chính là xử lý Hợp đồng EPC (Hợp đồng nhà thầu trọn gói) và xử lý chi phí tài chính do đầu tư tồn tích lại quá lớn. Nếu không giải quyết 2 vấn đề này sẽ không mở cho DN khả năng cạnh tranh trên cùng một mặt bằng so với các DN khác (tức chi phí tài chính phải tương đương). Mặt khác, chưa “giải thoát” được Hợp đồng EPC thì DN chưa chủ động được các dây chuyền và quá trình sản xuất kinh doanh.

Chuyển đổi số là “đòn bẩy” giúp hợp tác xã phát triển bền vững

□ LÊ HÒA

Hợp tác xã (HTX) là nhân tố quan trọng để cơ cấu lại nền nông nghiệp, tổ chức lại sản xuất ở quy mô lớn hơn. Tuy nhiên, để HTX phát triển bền vững và hoạt động hiệu quả hơn nữa thì cần thực hiện nhiều giải pháp, trong đó chuyển đổi số được xác định là một trong những hướng đi cần thiết.

Hiệu quả hoạt động của HTX không ngừng được cải thiện

Theo thống kê của Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT), tính đến cuối năm 2021, toàn quốc có 34.871 tổ hợp tác nông nghiệp và 18.327 HTX nông nghiệp, chiếm gần 70% tổng số HTX cả nước, với khoảng 3,2 triệu thành viên. Không chỉ tăng nhanh về số lượng, chất lượng mà hiệu quả hoạt động của HTX cũng được cải thiện rõ rệt. Theo đó, tỷ lệ các HTX nông nghiệp được xếp loại khá, tốt tăng từ 10% (năm 2013) lên 33% (năm 2016)

và hiện đạt trên 60%. Doanh thu của các HTX hiện đạt bình quân 2,44 tỷ đồng, tăng gấp hơn 2 lần so với năm 2013. Các HTX nông nghiệp cung cấp từ 7 - 16 dịch vụ ở nông thôn phục vụ cho cả sản xuất nông nghiệp và phúc lợi xã hội.

Đến nay, cả nước có gần 2.300 HTX nông nghiệp đã thành lập DN trong HTX và 2.200 HTX ứng dụng công nghệ cao, công nghệ số trong sản xuất; khoảng 4.340 HTX đảm nhận bao tiêu nông sản, bằng 24,5% tổng số HTX nông nghiệp (tỷ lệ này trước năm 2015 chỉ là 5 - 7%). “Thông qua lực lượng HTX, các DN đã quan tâm đầu tư và trở thành đối tác của người nông dân mà không cần phải tới từng hộ như trước kia. Nhiều HTX đã xây dựng được vùng nguyên liệu, thương hiệu sản phẩm để phát triển tại các thị trường nội địa và xuất khẩu” - lãnh đạo Cục Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn chia sẻ.

Mặc dù vậy, hoạt động của HTX nông nghiệp còn rất nhiều khó khăn. Nhiều

HTX có quy mô sản xuất, kinh doanh nhỏ, số lượng thành viên ít. Tổng số vốn, tài sản của HTX nông nghiệp khoảng 15.200 tỷ đồng, trung bình một HTX nông nghiệp chỉ có tổng số vốn, tài sản 871 triệu đồng. Nếu so với số vốn hoạt động của HTX nông nghiệp năm 2013 (khoảng 702 triệu đồng/HTX) thì thấy quá trình tích lũy vốn của HTX nông nghiệp diễn ra còn chậm; số lượng thành viên trung bình của một HTX nông nghiệp còn nhỏ và có xu hướng giảm dần. Quy mô nhỏ, vốn thấp đã gây nhiều khó khăn cho HTX trong việc mở rộng hoạt động và việc đổi ứng để tiếp cận nguồn hỗ trợ của Nhà nước.

Hiện nay, chuyển đổi số được xác định là một trong những hướng đi quan trọng giúp các HTX phát triển bền vững và hoạt động hiệu quả song hoạt động này tại một số HTX nông nghiệp còn rất mờ nhạt, thậm chí chưa được đề cập đến. Một số HTX dù có mong muốn thực hiện chuyển đổi số nhưng chưa định hướng

được chuyển đổi ở khâu nào hay ứng dụng giải pháp nào cho khả thi...

Thúc đẩy chuyển đổi số, thích ứng với thời đại 4.0

Theo nhận định của các chuyên gia, chuyển đổi số sẽ là “đòn bẩy” quan trọng giúp HTX phát triển trên nền tảng ứng dụng khoa học - công nghệ sản xuất; tối ưu hóa việc phân bổ nguồn lực, cắt giảm chi phí. Qua đó giúp phát triển sản xuất, kinh doanh và tạo ra sản phẩm phù hợp với nhu cầu thị trường, nâng cao năng suất của HTX. Để HTX chủ động đẩy mạnh chuyển đổi số, nhiều ý kiến đề xuất, Liên minh HTX, các cơ quan liên quan cần chú trọng xây dựng cơ sở hạ tầng, các ngân hàng dữ liệu, đặc biệt là trong lĩnh vực nông nghiệp để HTX có cơ hội tham gia vào nền kinh tế số.

Đồng thời, xây dựng các mô hình điểm về ứng dụng số, trong đó tập trung vào các giải pháp mang tính khả thi cao như: Quản lý HTX, quản lý bán hàng, xúc tiến thương mại trực tuyến... Đặc biệt, cần có chính sách đặc thù khuyến khích ứng dụng giải pháp số ở HTX, trước mắt, ưu tiên tập trung thúc đẩy chuyển đổi số ở các khâu tổ chức, quản lý. Mặt khác, bản thân các HTX cũng cần chủ động tiếp cận, tìm hiểu các giải pháp số giúp quản lý, vận hành HTX được thuận lợi; chú trọng định hướng vào công tác đào tạo

Về hướng xử lý tiếp theo, ông Hồ Sỹ Hùng cho hay, Ban Chỉ đạo sẽ cùng các DN ngồi lại, đánh giá lại tình trạng của dự án, rà soát vấn đề tồn đọng và nguyên nhân, xem DN cần hậu thuẫn gì về cơ chế, chính sách, kê cả niềm tin... để trụ được; đồng thời, mở hướng giao quyền cho DN tự chủ, tự chịu trách nhiệm. Tới đây, đối với các dự án cần bổ sung thêm vốn, hướng xử lý sẽ là giao DN chủ động sử dụng nguồn vốn để cơ cấu các dự án còn nhiều vướng mắc. Các tập đoàn, DN cần bám đúng nguyên tắc, chủ động phương án sản xuất kinh doanh, sản phẩm, có thể đưa ra các phương án để tái cơ cấu các dự án này. Trong quá trình xử lý, các cơ quan quản lý nhà nước và DN sẽ có sự tương tác qua lại. Với các vướng mắc quanh Hợp đồng EPC, ông Hùng cho biết, trường hợp không phải tranh chấp Hợp đồng EPC sẽ đưa ra thông điệp thông qua hệ thống trọng tài. Đồng thời, mở hướng cho các DN thoái vốn, tái cơ cấu đầu tư...

Ông Phan Đức Hiếu - Ủy viên Thường trực Ủy ban Kinh tế của Quốc hội - cho rằng, việc xử lý các dự án còn lại cần có sự quyết liệt, dứt điểm từng dự án. Phải thống nhất về nguyên tắc, phân định quyền, trách nhiệm của các bên liên quan và phải đưa thành luật. Đồng thời, các quy định ban hành tiếp theo cần tạo ra cơ chế để người thực hiện nhiệm vụ yên tâm khi giải quyết công việc.

TS. Nguyễn Sĩ Dũng - nguyên Phó Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội - khẳng định, phương pháp luận của Thủ tướng Chính phủ có vai trò rất quan trọng dẫn dắt quá trình xử lý các dự án yếu kém, đó là làm dứt điểm. Khi đã nhận thấy vấn đề quan trọng thì phải xử lý dứt điểm bằng được. "Với tinh thần đó của Thủ tướng, chúng ta cùng đặt đồng hồ đếm ngược cho tất cả các dự án đang tồn tại để giải quyết trong thời gian sớm nhất. Giải quyết sớm ngày nào, đất nước sẽ thiệt hại ít đi ngày đó. Chúng ta không nên tính cái tôi đa mà cần tính cái tôi ưu cho lợi ích của DN, cũng như lợi ích cho đất nước, đây mới là điều quan trọng nhất" - TS. Nguyễn Sĩ Dũng nhấn mạnh.■

con người, thu hút nguồn nhân lực trẻ vào làm việc, tạo tiền đề cho việc tiếp cận và sử dụng giải pháp số hiệu quả hơn...

Phó Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam (Bộ NN&PTNT) Đào Thế Anh cho rằng, HTX nói chung, HTX nông nghiệp nói riêng cũng có thể liên kết sâu với DN nhằm tận dụng nguồn lực tài chính, nhân sự để thúc đẩy chuyên đổi số. Chẳng hạn như mô hình liên kết giữa Tập đoàn Lộc Trời và HTX nông nghiệp An Bình ở An Giang cho thấy vai trò của DN trong chuyên giao ứng dụng và hỗ trợ HTX sử dụng trạm quan trắc trong sản xuất lúa, sử dụng máy bay không người lái để bón phân, phun thuốc, sử dụng phần mềm quản lý.

Bộ trưởng Bộ NN&PTNT Lê Minh Hoan nhận định, HTX là giải pháp đầu tiên trong các giải pháp để cơ cấu lại nền nông nghiệp, tổ chức lại sản xuất ở quy mô lớn hơn, từ đó sẽ tạo ra giá trị cao hơn, đa dạng hóa sản phẩm. Với quy mô sản xuất đủ lớn, HTX mới xây dựng được thương hiệu cho từng vùng nguyên liệu, trở thành đối trọng trong liên kết bình đẳng với các DN, giải được bài toán giảm chi phí đầu vào, nâng cao chất lượng đầu ra.

Hiện nay, Bộ NN&PTNT chuẩn bị trình Chính phủ ban hành Nghị quyết về HTX nông nghiệp. Nghị quyết này sẽ định vị lại vai trò, tầm quan trọng của HTX cũng như thay đổi nhận thức của xã hội, cấp ủy, chính quyền, DN về giá trị, sứ mạng của HTX, kinh tế tập thể trong tiến trình chuyên đổi của nền nông nghiệp Việt Nam.■

Mở rộng khoảng cách giữa các bậc thu nhập, hạ mức thuế suất khởi điểm

□ PGS,TS. HÀ THỊ THÚY VÂN và ThS. TRẦN MẠNH TƯỜNG - Đại học Thương mại

Luật Thuế thu nhập cá nhân (TNCN) được Quốc hội thông qua năm 2007 và đã qua 2 lần sửa đổi, bổ sung. Tuy nhiên, trong quá trình thực thi, Luật đã bộc lộ những hạn chế, thiếu sót cần phải được tiếp tục sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tế, nhất là các quy định liên quan đến thu nhập chịu thuế, biểu thuế suất và khoảng cách giữa các bậc thuế.

Những hạn chế trong các quy định về thuế thu nhập cá nhân

Theo khoản 2, Điều 4 Luật Thuế TNCN, thu nhập từ hoạt động chuyên nhượng nhà ở, quyền sử dụng đất ở trong trường hợp người chuyên nhượng chỉ có một nhà ở, đất ở duy nhất thì không phải nộp thuế. Điều này cần xem xét lại, vì trên thực tế, cơ quan quản lý rất khó kiểm soát việc sở hữu nhà ở, đất ở của người bán có phải là duy nhất hay không do Việt Nam chưa có hệ thống đăng ký quyền sở hữu nhà, quyền sử dụng đất hợp nhất trên cả nước, việc kiểm soát chủ yếu dựa vào sự tự giác của người dân. Nếu ý thức nộp thuế của người dân không cao thì việc thất thu thuế của Nhà nước là điều không tránh khỏi. Trong khi đó, mục tiêu của sửa đổi Luật thuế vẫn là duy trì nguồn thu đáng kể cho NSNN.

Ngoài ra, Luật Thuế TNCN chưa đánh thuế lũy tiến đối với thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản và cũng chưa phân biệt mức độ điều tiết theo thời gian nắm giữ bất động sản. Đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng đầu cơ và bong bóng thị trường bất động sản, gây thất thu NSNN.

Luật Thuế TNCN quy định 7 bậc thuế, mức khởi điểm là 5%, mức cao nhất là 35% trong khi Singapore có mức thuế từ 2 - 22%, Malaysia từ 1 - 28%, Campuchia từ 5 - 20%. Điều này cho thấy mức khung của nước ta tương đối cao, chưa khuyến khích được cá nhân có trình độ kỹ thuật cao, năng lực điều hành tốt, chuyên gia giỏi tham gia lao động, cống hiến cho sự phát triển của đất nước, thậm chí hạn chế khả năng thu hút đầu tư nước ngoài vào Việt Nam. Do đó, cần giảm mức lũy tiến này cũng như rút bậc thuế ít lại để việc nộp thuế đơn giản hơn, không là gánh nặng với dân, Nhà nước cũng không mang tiếng tận thu.

Hơn nữa, đặc điểm nền kinh tế Việt Nam cũng như thực tiễn thi hành Luật Thuế TNCN cho thấy, mức thuế suất 35% quá cao và không tương tác với mức thuế suất thuế thu nhập DN hiện nay là 20%. Điều này có thể ảnh hưởng tới việc lựa chọn hình thức, loại hình DN để kinh doanh và gây tác động tiêu cực đến nhu cầu lao động của các tổ chức, cá nhân trong xã hội, ảnh hưởng tới tâm lý của người dân. Vì vậy, việc quy định mức thuế suất thấp vừa đủ sẽ tạo động lực cho người dân tuân thủ nghĩa vụ thuế tự nguyện.

Mặt khác, biểu thuế lũy tiến được xây dựng căn cứ vào nguyên tắc đánh thuế dựa trên khả năng nộp thuế của

cá nhân, người thu nhập cao có nhiều khả năng nộp thuế cao hơn người thu nhập thấp và ngược lại. Khoảng cách tương đối giữa các bậc thuế suất sẽ quyết định tính chất lũy tiến mạnh hay yếu của biểu thuế. Khoảng cách quá xa có thể tạo điều kiện cho hành vi chuyển dịch thu nhập để tránh thuế, ngược lại, khoảng cách quá gần sẽ tạo ra sự bất hợp lý trong điều tiết thu nhập của một nhóm đối tượng nộp thuế.

Ngoài ra, với ngưỡng chịu thuế vãng lai, việc nhận thù lao, phí hoa hồng từ 2 triệu đồng trở lên sẽ bị nộp thuế 10% là chưa phù hợp với thực tế hiện nay. Từ năm 2017, Bộ Tài chính đã đề nghị thu nhập vãng lai từ 5 triệu đồng trở lên mới bị khấu trừ thuế 10% nhưng đến nay, ngưỡng chịu thuế này vẫn chưa được nâng lên. Điều này khiến số lượng người lao động dù chưa đến thu nhập chịu thuế vẫn phải đóng thuế.

Đặc biệt, người lao động phổ thông, người nghèo cũng bị đóng thuế TNCN khi có những thu nhập khác. Ngưỡng chịu thuế thấp không những khiến người nộp thuế bị thiệt mà bộ máy cơ quan thuế cũng quá tải trong khi nguồn thu không tăng được bao nhiêu.

Tạo công bằng cho các đối tượng nộp thuế, tránh thất thu thuế

Để tạo sự công bằng cho các đối

Người thừa kế phải nộp thuế thu nhập (hoặc thuế thừa kế di sản) khi giá trị của tài sản thừa kế vượt qua một mức nào đó và tùy thuộc vào việc đối tượng nộp thuế thuộc hàng thừa kế nào. Ngoài ra, một số nước như Singapore, Đài Loan còn áp dụng thuế đối với lợi nhuận thu được từ giao dịch bất động sản phù hợp với tần suất giao dịch, thời gian mua, bán lại bất động sản. Nếu thời gian này diễn ra càng nhanh thì thuế suất càng cao, diễn ra chậm hơn thì lãi suất thấp hơn. Do đó, Luật Thuế TNCN của nước ta cần được nghiên cứu, sửa đổi theo hướng quy định đánh thuế lũy tiến đối với thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản và phân biệt mức độ điều tiết theo thời gian nắm giữ bất động sản.

Luật Thuế TNCN cũng cần mở rộng khoảng cách giữa các bậc thu nhập và hạ mức thuế suất khởi điểm nhằm động viên, khuyến khích cá nhân làm giàu hợp pháp, tăng khả năng thu hút nguồn lực nước ngoài, đảm bảo nền kinh tế phát triển và hội nhập quốc tế. Luật nên thay đổi mức thuế suất theo biểu thuế lũy tiến sao cho khoảng cách giữa các mức không quá chênh lệch, có như vậy mới khuyến khích được những người lao động có tài năng, đồng thời giảm được hiện tượng khai man thu nhập, gian lận thuế. Theo đó, biểu thuế suất lũy tiến nên được thay đổi như sau:

Biểu thuế TNCN tính lũy tiến từng phần từ tiền lương, kinh doanh

Bậc thuế	Thu nhập tính thuế bình quân tháng (triệu đồng)	Thu nhập tính thuế bình quân năm (triệu đồng)	Thuế suất (%)
1	Đến 9	Đến 108	3
2	Trên 9 Đến 15	Trên 108 Đến 180	8
3	Trên 15 Đến 20	Trên 180 Đến 240	12
4	Trên 20 Đến 35	Trên 240 Đến 420	17
5	Trên 35 Đến 55	Trên 420 Đến 660	23
6	Trên 55	Trên 660	28

tượng nộp thuế, tránh thất thu thuế và góp phần tăng tính cạnh tranh so với các nước trong khu vực, phù hợp với xu thế cải cách thuế và thông lệ quốc tế, Luật Thuế TNCN cần được tiếp tục sửa đổi, hoàn thiện một số nội dung.

Cụ thể, về thu nhập chịu thuế, cần xem xét tới yếu tố công bằng trong việc thực hiện nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước. Ở các nước như Đức, Nam Phi, các khoản thu nhập từ thừa kế, quà tặng là bất động sản đều phải chịu thuế, tùy thuộc vào giá trị của tài sản mà mức thuế khác nhau.

Trong thời điểm khủng hoảng dịch bệnh này, giải pháp hỗ trợ người dân cần phải nhanh và mạnh hơn. Theo đó, Chính phủ không chỉ giãn thuế mà nên xem xét, miễn thuế TNCN từ 6 tháng đến 1 năm hoặc giảm đến mức 50% số tiền nộp thuế, thậm chí miễn thuế luôn đối với một số trường hợp. Ngoài ra, với những người không đủ khả năng nộp thuế, Chính phủ cần cứu trợ họ bằng cách hỗ trợ DN trả một khoản lương, hay trả thẳng cho những người bị mất việc do ảnh hưởng của dịch bệnh để tăng kích cầu trong nền kinh tế.■

Bảo đảm tiến độ, tăng cường kiểm soát để nâng cao chất lượng kiểm toán

□ Bài và ảnh: NGUYỄN LỘC

Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ kiểm toán trọng tâm

Trong bối cảnh chịu nhiều ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19, song với tinh thần quyết tâm, trách nhiệm và chủ động cao, toàn ngành KTNN đã hoàn thành tốt nhiệm vụ đề ra, nổi bật là trong công tác kiểm toán. Bước vào năm 2022, trước diễn biến phức tạp của dịch Covid-19, Tổng Kiểm toán nhà nước đã có văn bản chỉ đạo kịp thời để tổ chức kiểm toán, giúp các đoàn kiểm toán chủ động, linh hoạt trong việc bố trí nhân sự kiểm toán, vừa đảm bảo an toàn, hiệu quả trong phòng, chống dịch Covid-19, vừa đảm bảo hoàn thành KHKT.

Đề cập đến việc thực hiện KHKT năm 2022 tại cuộc họp giao ban quý II của KTNN diễn ra ngày 12/4, Vụ trưởng Vụ Tổng hợp Vũ Ngọc Tuấn cho biết, tính đến hết quý I, lãnh đạo KTNN đã xét duyệt 91/233 KHKT, triển khai 85 đoàn kiểm toán, kết thúc 35 đoàn kiểm toán. Trong quá trình thực hiện kiểm toán, các đoàn kiểm toán đã bám sát KHKT, các văn bản của Ngành, đảm bảo tiến độ, chất lượng cũng như tuân thủ các mẫu biểu kiểm toán. Kết quả một số cuộc kiểm toán được lãnh đạo KTNN đánh giá cao về tính tuân thủ, chất lượng, hiệu quả đạt được.

Đáng chú ý, ngay từ sớm KTNN xác định rõ các nhiệm vụ kiểm toán trọng tâm và tập trung chuẩn bị, thực hiện một số cuộc kiểm toán có tính chất trọng điểm của Ngành. Đơn cử, để triển khai cuộc kiểm toán chuyên đề “Việc huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19 và các chính sách hỗ trợ” (cuộc kiểm toán chuyên đề về các nguồn lực phòng, chống dịch) đạt chất lượng, hiệu quả,

Thời gian qua, cùng với việc đảm bảo tiến độ các cuộc kiểm toán theo kế hoạch kiểm toán (KHKT) được phê duyệt, công tác kiểm toán tiếp tục được các đơn vị quan tâm chuẩn bị từ sớm, từ xa, song song với việc kiểm soát chất lượng kiểm toán, từ đó góp phần nâng cao chất lượng kiểm toán.



Quang cảnh cuộc họp giao ban quý II/2022

đáp ứng yêu cầu của Quốc hội, Tổng Kiểm toán nhà nước đã thành lập Ban chỉ đạo để tổ chức chỉ đạo thống nhất trong toàn Ngành. Đồng thời, trước khi triển khai thực hiện cuộc kiểm toán, KTNN đã tổ chức lấy ý kiến các cơ quan liên quan, các chuyên gia trong và ngoài ngành về đề cương kiểm toán. Đến nay, KTNN đã kết thúc kiểm toán tại các Bộ, ngành, địa phương và đã báo cáo Chủ tịch Quốc hội, các Ủy ban của Quốc hội về một số kết quả kiểm toán chủ yếu.

Đề cập đến cuộc kiểm toán này, ông Lê Tùng Lâm - Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành III (đơn vị chủ trì thực hiện cuộc kiểm toán) - cho biết, đến thời điểm hiện tại, các nội dung liên quan đến cuộc kiểm toán đang được triển khai theo đúng tiến độ đề ra. Hiện, các đơn vị kiểm toán đang phối hợp với các vụ chức năng thực hiện đánh giá, rà soát các bước cuối trước khi trình Tổng Kiểm toán nhà nước xem xét dự thảo báo cáo kiểm toán.

Đề cập đến cuộc kiểm toán từ xa - cuộc kiểm toán thí

điểm của Ngành được thực hiện trên môi trường số, Kiểm toán trưởng KTNN chuyên ngành VI Trần Văn Hào cho biết, xác định tính chất, vai trò quan trọng của cuộc kiểm toán, KTNN chuyên ngành VI đã và đang phối hợp với Tập đoàn Bưu chính viễn thông Việt Nam - đơn vị được kiểm toán, trao đổi dữ liệu để sàng lọc, đánh giá, phục vụ cho cuộc kiểm toán. “Mặc dù gặp nhiều khó khăn do tính chất mới của cuộc kiểm toán, lại diễn ra trên môi trường số, song đơn vị quyết tâm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao” - ông Hào nhấn mạnh.

Tăng cường kiểm soát toàn diện, từ sớm

Trước yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng kiểm toán, bên cạnh việc đảm bảo tiến độ các cuộc kiểm toán, các đơn vị kiểm toán cũng đặc biệt chú trọng đến việc kiểm soát chất lượng kiểm toán (KSCLKT), qua đó nhằm phát hiện, khắc phục kịp thời những thiếu sót để nâng cao chất lượng kiểm toán.

Xác định công tác KSCLKT đóng vai trò rất quan trọng và được thực hiện song song trong quá trình kiểm toán, Kiểm toán trưởng KTNN khu vực VI Vũ Khánh Toàn cho biết, quan điểm này đã được quán triệt trong toàn đơn vị. Đơn cử như đối với cuộc kiểm toán chuyên đề về các nguồn lực phòng, chống dịch, ngoài việc tổ chức kiểm soát thường xuyên tại đoàn, tổ kiểm toán trong quá trình thực hiện kiểm toán, đơn vị đang phối hợp với Vụ Chế độ và KSCLKT rà soát những bước cuối cùng một cách thận trọng, trước khi tổng hợp kết quả kiểm toán.

Nhằm đảm bảo chất lượng hiệu quả cao nhất của công tác KSCLKT, Vụ Chế độ và KSCLKT cho biết, tương tự công tác kiểm toán, các kế hoạch kiểm soát cho từng cuộc kiểm toán được chuẩn bị từ rất sớm, kỹ lưỡng, nhờ đó, quá trình kiểm soát gặp nhiều thuận lợi. Hiện, Vụ đang triển khai nhiệm vụ kiểm soát theo kế hoạch đối với các đoàn kiểm toán (giám sát hoạt động kiểm toán 85 cuộc, kiểm soát trực tiếp 3 cuộc, kiểm

soát đột xuất 2 cuộc). Đặc biệt, để đảm bảo sự chính xác cao trong báo cáo kiểm toán, Vụ trưởng Lê Đức Luận đề xuất cần tăng cường kiểm soát hồ sơ trước khi phát hành báo cáo kiểm toán, đồng thời khẳng định Vụ “sẵn sàng phối hợp với các đơn vị kiểm toán thực hiện nhiệm vụ này ngay từ các cuộc kiểm toán đang tiến hành, mục tiêu chung là nâng cao chất lượng, hiệu quả kiểm toán”.

Phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị, Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh yêu cầu các đơn vị kiểm toán khẩn trương phát hành báo cáo kiểm toán các cuộc kiểm toán đã kết thúc, nhất là cuộc kiểm toán chuyên đề về các nguồn lực phòng, chống dịch phải được tổng hợp để báo cáo Quốc hội trước ngày 30/5/2022.

Đối với các cuộc kiểm toán đang triển khai, Tổng Kiểm toán nhà nước yêu cầu các đơn vị kiểm toán phải đặc biệt chú trọng đến các đánh giá, kiến nghị kiểm toán; phải đảm bảo có bằng chứng kèm theo, bởi “đây chính là cơ sở để các đơn vị được kiểm toán “tâm phục khẩu phục” chấp hành thực hiện kiến nghị kiểm toán”. Đi liền với việc đổi mới, nâng cao chất lượng kiểm toán của đoàn kiểm toán, các đơn vị kiểm toán cũng cần quan tâm đến công tác KSCLKT, tăng cường kiểm soát đột xuất, kiểm soát chéo trong từng tổ, đoàn kiểm toán và coi đây là giải pháp rất quan trọng giúp nâng cao chất lượng kiểm toán, nhất là trong bối cảnh KTNN ngày càng được Đảng, Quốc hội tin tưởng giao nhiều trọng trách, cũng như phải đối diện với nhiều rủi ro, thách thức như hiện nay.

Nhấn mạnh các đơn vị kiểm toán cần đồng thời chuẩn bị cho công tác triển khai các cuộc kiểm toán đợt 02/2022 theo phương án được duyệt, Tổng Kiểm toán nhà nước yêu cầu các đơn vị cần đặc biệt chú trọng nâng cao hơn chất lượng khảo sát lập KHKT; xác định rõ phạm vi, nội dung, thời gian kiểm toán để bố trí nhân sự cho phù hợp nhằm nâng cao chất lượng, tránh rủi ro kiểm toán; tiếp tục đôn đốc việc thực hiện kết luận, kiến nghị của KTNN. ■

Việt Nam là 1 trong 8 quốc gia nhận nhiều vốn đầu tư của IFC

Tại buổi làm việc với Đoàn công tác của Tổ chức Tài chính quốc tế (IFC) mới đây, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Nguyễn Thị Hồng cho biết: Việt Nam là 1 trong 8 quốc gia nhận được nhiều nhất vốn đầu tư của IFC với danh mục tài trợ khoảng 2,7 tỷ USD tính đến tháng 12/2021, đây là năm thứ 5 liên tiếp IFC có nguồn đầu tư vào Việt Nam đạt trên 1 tỷ USD/năm. Đối với khu vực ngân hàng, IFC đã và đang là nhà đầu tư lớn và đóng góp không nhỏ cho sự phát triển của

toàn hệ thống thông qua việc hỗ trợ rà soát khuôn khổ pháp lý, cung cấp chuyên gia, tư vấn, chia sẻ các kinh nghiệm, thông lệ tốt về thanh tra, giám sát, tín dụng xanh.

Nhân dịp này, Thống đốc Nguyễn Thị Hồng đề nghị IFC tiếp tục hỗ trợ Ngân hàng Nhà nước luật hóa các quy định về xử lý nợ xấu; hỗ trợ quá trình nghiên cứu, xây dựng nội dung liên quan đến tín dụng xanh và phát triển bền vững để góp phần giúp ngành ngân hàng thực hiện những cam kết của Việt Nam tại Hội nghị các Bên tham gia Công ước khung của Liên Hợp Quốc về biến đổi khí hậu - COP26.

THÀNH ĐỨC

Điều tra doanh nghiệp trên phạm vi cả nước

Từ ngày 15/4 - 30/5/2022, Tổng cục Thống kê (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) sẽ tiến hành điều tra, thu thập thông tin DN năm 2022 trên phạm vi cả nước.

Cuộc điều tra được tiến hành trên phạm vi 63 tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư đối với các DN có hoạt động sản xuất, kinh doanh với mục đích thu thập các thông tin về DN, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã trên cả nước nhằm phục vụ công tác quản lý, điều hành, đánh giá và dự báo tình hình kinh tế - xã hội, lập chính sách,

kế hoạch phát triển của toàn bộ nền kinh tế và từng địa phương. Bên cạnh đó, cuộc điều tra còn phục vụ tính chỉ tiêu Tổng sản phẩm trong nước (GDP); Tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc T.Ư (GRDP) năm 2021, các chỉ tiêu thống kê khác thuộc hệ thống tài khoản quốc gia và các chỉ tiêu thống kê của các chuyên ngành kinh tế; Biên soạn “Sách Trắng DN năm 2023” và “Sách Trắng hợp tác xã năm 2023”; Cập nhật cơ sở dữ liệu làm mẫu của các cuộc điều tra thống kê về DN... Dự kiến, kết quả cuộc điều tra sẽ được công bố vào quý I/2023. ■

QUỲNH ANH

“Kiểm toán xanh” trong lâm nghiệp tại Thụy Điển

Kiểm toán ĐDSH là kiểm toán các hoạt động của con người tác động đến ĐDSH trong tự nhiên. Bất kỳ cuộc kiểm toán nào liên quan đến hệ sinh thái, nguồn nước, rừng, nông nghiệp, môi trường biển... đều có thể coi là kiểm toán ĐDSH.

Stora Enso là công ty sản xuất bột giấy, giấy và các lâm sản khác, có trụ sở tại Phần Lan và Thụy Điển. Tại đây, cuộc “kiểm toán xanh” - một cách nói khác của kiểm toán môi trường - đã được thực hiện trong suốt 25 năm nhằm đo lường tác động gián tiếp của hoạt động lâm nghiệp đến ĐDSH ở Thụy Điển. Mỗi mùa hè, các kiểm toán viên kiểm tra 12 khu vực khác nhau tại 120 địa điểm được chọn ngẫu nhiên trong các khu rừng thuộc sở hữu của Stora Enso trên khắp đất nước. Các khu vực được kiểm toán gồm: Cây có giá trị bảo tồn cao, cây lưu giữ, vùng không có cây, gốc cây cao, đất rừng có năng suất thấp, khoanh rừng xem xét, vùng đệm, gỗ chết, đường băng qua rừng, di tích khảo cổ học, di tích văn hóa, đường mòn và số lượng những cây rụng lá còn sót lại sau khi tia thưa. Mỗi cuộc kiểm toán mất khoảng nửa ngày.

Các cuộc kiểm toán tập trung đánh giá mức độ ảnh hưởng đối với môi trường trong quá trình khai thác, sự tuân thủ hệ thống chứng chỉ rừng quốc gia và các mục tiêu của ngành lâm nghiệp Thụy Điển. Thậm chí, các cuộc kiểm toán còn được áp dụng để cải thiện ĐDSH như tập trung bảo vệ các khu vực nhạy cảm (khu vực có số lượng sinh vật đứng trước nguy cơ tuyệt chủng), tạo ra các gốc cây cao, cung cấp môi trường sống quan trọng cho nhiều loài bị đe dọa.

Kết quả kiểm toán cho thấy, các hoạt động khai thác đều tuân thủ những tiêu chuẩn bảo vệ ĐDSH và quản lý rừng bền vững ở Thụy Điển. Theo kết quả kiểm toán năm 2020, trong một số hạng mục, 90% các hoạt động tuân thủ tiêu chuẩn về bảo vệ ĐDSH và phát triển bền vững. Chuyên gia về Lâm nghiệp và Phát triển bền vững tại Stora

Kiến thức - Kinh nghiệm

Kiểm toán đa dạng sinh học để góp phần phát triển bền vững

□ ThS. HOÀNG VŨ KỲ ANH - *KTNN chuyên ngành III*

Kinh nghiệm thế giới cho thấy, cơ quan kiểm toán tối cao (SAI) đóng vai trò quan trọng trong việc kiểm toán các hoạt động của chính phủ liên quan đến bảo vệ đa dạng sinh học (ĐDSH). Đây là giải pháp góp phần cải thiện ĐDSH, hướng đến phát triển bền vững. Cuộc “kiểm toán xanh” được thực hiện tại Công ty Stora Enso, Thụy Điển là một minh chứng cho điều này.



Việt Nam cần học hỏi kinh nghiệm quốc tế để kiểm toán những hoạt động có tác động tới môi trường

Ảnh tư liệu

Enso Robert Berg nhận định: “Đây là mức độ cao. Việc tuân thủ tiêu chuẩn về bảo vệ ĐDSH gần như không thể đạt được 100% khi chúng tôi làm việc trong môi trường mà các điều kiện rất khác biệt và cảnh quan thay đổi trong suốt cả năm”.

4 thành tựu của cuộc “kiểm toán xanh”

Cuộc “kiểm toán xanh” tại Stora Enso đã đúc kết 4 thành tựu đạt được. Những thành tựu này không chỉ có ý nghĩa với công ty khai thác rừng Stora Enso mà còn tác động tích cực đến bảo vệ ĐDSH khu vực rừng tại Thụy Điển.

Một là, hiệu quả công việc được nâng cao. Với 60 ngày thực

địa, các chuyên gia về rừng của Stora Enso đã tập trung nghiên cứu đúng hướng. Chuyên gia về Phát triển bền vững tại Stora Enso Hanna Staland nhận định: “Trong các cuộc kiểm toán, chúng tôi theo dõi nhiều cấu trúc rừng và chức năng ĐDSH quan trọng. Điều này giúp nâng cao hiệu quả công việc, mang lại ý nghĩa lớn cho cuộc kiểm toán”.

Nhiều năm nay, các cuộc “kiểm toán xanh” đã được thực hiện tại Stora Enso để đo lường và định lượng tác động của hoạt động lâm nghiệp đối với ĐDSH. Kết quả từ các cuộc kiểm toán là cơ sở để Công ty lựa chọn, xây dựng kế hoạch hoạt động, thiết lập mục tiêu nhằm phát triển bền vững.

Hai là, thúc đẩy ĐDSH thông qua cây gỗ chết. Năm 2020, các phương pháp đo cây gỗ chết mới do Đại học Khoa học Nông nghiệp Thụy Điển (SLU) đề xuất đã được đưa vào áp dụng trong các cuộc “kiểm toán xanh”. “Chúng tôi bắt đầu đo khối lượng cây gỗ chết bằng các ô mẫu, theo dõi mức độ suy thoái của thân cây và đánh giá xem trong suốt quá trình, có gây ra bất kỳ thiệt hại nào cho những thân cây mục nát trong rừng hay không” - chuyên gia Robert Berg chia sẻ. Theo thời gian, điều này sẽ cung cấp cho Stora Enso một ước tính chính xác về khối lượng và chất lượng của gỗ chết.

Ba là, tập trung bảo vệ các khu vực nhạy cảm. Dựa trên các cuộc

đánh giá, Stora Enso có thể đổi mới việc xây dựng kế hoạch và chú ý hơn đến hoạt động của nhóm làm việc gần các khu vực nhạy cảm, tránh gây tác hại cho nguồn đất và nước. Các cuộc “kiểm toán xanh” nhân mạnh, cần tiếp tục khắc phục những vấn đề liên quan đến những con đường trong rừng. Các con đường được hoạch định tốt có tác động ít hơn nhiều so với các đường không được quy hoạch hoặc xác định bởi nhà quy hoạch rừng.

Bốn là, đào tạo và phát triển quản lý ĐDSH. Nhóm quản lý rừng của Stora Enso ở Thụy Điển đã bắt đầu khắc phục những tác động đối với môi trường. “Chúng tôi sẽ lưu ý các nhóm thu hoạch vào mùa xuân để tránh thiệt hại cho đất và sẽ thảo luận nhiều hơn về cây gỗ chết khi làm việc thực tế tại hiện trường. Đồng thời, khi đánh giá các địa điểm mới khai thác, chúng tôi sẽ cung cấp cho các nhóm thu hoạch những phân hồi về tác động của họ. Chúng tôi cũng có một học viên cao học đang đánh giá công việc của các nhà quy hoạch rừng và tác động của các nhóm khai thác khi làm việc ở những khu vực nhạy cảm” - chuyên gia Hanna Staland cho biết.

Có thể thấy, “kiểm toán xanh” là ví dụ điển hình về kiểm toán để đánh giá tác động của hoạt động lâm nghiệp đến ĐDSH. Kết quả cũng như phương pháp thực hiện các cuộc kiểm toán này sẽ là những kinh nghiệm quý đối với KTNN Việt Nam. Theo đánh giá “ĐDSH tại Việt Nam” do Tổ chức quốc tế về Bảo tồn thiên nhiên tại Việt Nam và Cục Bảo tồn Thiên nhiên và Đa dạng Sinh học công bố tháng 11/2021, Việt Nam có ĐDSH cao nhưng đang phải đối mặt với tình trạng suy thoái ngày càng lớn do hoạt động khai thác quá mức. Trong đó, hoạt động sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và nuôi trồng thủy sản... gây ảnh hưởng lớn đến ĐDSH tại Việt Nam. Bởi vậy, Việt Nam cần học hỏi kinh nghiệm quốc tế để kiểm toán những hoạt động có tác động tới môi trường, nhằm bảo vệ sự ĐDSH, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững. ■

Bảo đảm... (Tiếp theo trang 1)

đã dự thảo Nghị quyết mới của Trung ương (dự thảo lần thứ 15) về vấn đề đất đai trong khuôn khổ của Cương lĩnh năm 2011, Hiến pháp năm 2013 và sau khi đã tiếp thu ý kiến từ báo cáo của các ban, Bộ, ngành trung ương, các tổ chức hội, 63 đảng uỷ các địa phương, các ý kiến chuyên gia trong và ngoài nước tại các hội thảo, tọa đàm, hội nghị lấy ý kiến các chuyên đề nghiên cứu phục vụ công tác tổng kết...

Theo Trưởng Ban Kinh tế Trung ương Trần Tuấn Anh, đất đai là vấn đề phức tạp, nhạy cảm. Thông qua quá trình xây dựng Báo cáo tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Trung ương khoá XI, có một số vấn đề đã được thống nhất, một số vấn đề còn ý kiến khác nhau, chưa có sự thống nhất và xin ý kiến góp ý của Đảng đoàn Quốc hội về

các nội dung này, giúp Ban Chỉ đạo hoàn thiện Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết để trình Bộ Chính trị tiếp tục xem xét, trước khi trình Ban Chấp hành Trung ương cho ý kiến, quyết định ban hành Nghị quyết mới của Trung ương tại Hội nghị Trung ương 5 khoá XIII, dự kiến sẽ khai mạc vào tháng sau (5/2022).

Phát biểu gợi ý thảo luận cho các thành viên Đảng đoàn Quốc hội, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ cho biết, Bộ Chính trị đã hai lần cho ý kiến về Dự thảo Báo cáo tổng kết thi hành Nghị quyết số 19. Các nội dung xin ý kiến Đảng đoàn lần này vừa liên quan trực tiếp đến chủ trương của Trung ương, vừa liên quan trực tiếp đến việc Quốc hội xem xét sửa đổi Luật Đất đai.

Chủ tịch Quốc hội cũng nêu rõ, mục tiêu của việc tổng kết Nghị quyết 19 và sửa đổi Luật Đất đai là nhằm quản lý, sử dụng đất đai hiệu quả hơn, tạo động lực thúc đẩy sự phát triển bền vững của đất nước, đồng thời hạn chế tình

trạng khiếu kiện phức tạp liên quan tới đất đai (chiếm 70% tổng số vụ việc khiếu nại, tố cáo).

Tại Hội nghị, trên cơ sở báo cáo của Thường trực Ban Chỉ đạo Trung ương và theo gợi ý của Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ, Hội nghị đã tập trung thảo luận, làm rõ các điểm mới của Báo cáo tổng kết và Dự thảo Nghị quyết mới so với Nghị quyết số 19-NQ/TW trên cơ sở chính trị là Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011), Hiến pháp năm 2013, căn cứ khoa học, cơ sở thực tiễn của các đề xuất; đồng thời làm rõ đánh giá tác động của các đề xuất đối với việc quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai.

Kết luận Hội nghị, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ, Bí thư Đảng đoàn Quốc hội nhấn mạnh việc xây dựng, ban hành các Nghị quyết của Đảng rất quan trọng; riêng các Nghị quyết về đất đai thì càng phải đề cao sự cẩn trọng hơn nữa. Chủ tịch Quốc hội đề nghị

Thường trực Ban Chỉ đạo tiếp tục chất lọc các ý kiến đóng góp của Đảng đoàn Quốc hội, bám sát thực tiễn đời sống xã hội, khung khổ các cơ sở chính trị về đất đai, bảo đảm các chủ trương mới của Đảng về chính sách đất đai phải được thể chế hoá bằng pháp luật, góp phần quản lý, sử dụng hiệu quả đất đai và hạn chế tình trạng khiếu kiện, tố cáo trong lĩnh vực này.

Chủ tịch Quốc hội cũng đề nghị Đảng đoàn Quốc hội tiếp tục nghiên cứu kỹ các chủ trương lớn của Đảng, thực tiễn đời sống kinh tế, xã hội để tiếp tục bám sát Báo cáo tổng kết việc thực hiện Nghị quyết số 19 và triển khai xây dựng chính sách pháp luật về đất đai trong thời gian tới.

Trưởng Ban Kinh tế Trung ương Trần Tuấn Anh cho biết Thường trực Ban Chỉ đạo sẽ tiếp thu các ý kiến của Đảng đoàn Quốc hội, khẳng định nội hàm chủ trương mới của Đảng cần phải khả thi, thuận lợi cho việc thể chế hoá bằng pháp luật. ■ **D. KHOA**

Tồn kho vật tư, thiết bị lớn làm giảm hiệu quả sử dụng vốn

Theo báo cáo của EVNCPC, tại thời điểm 31/12/2019, lượng vật tư, thiết bị mua sắm từ năm 2017-2018 tồn kho tại Ban Quản lý Dự án lưới điện miền Trung và Ban Quản lý Dự án lưới điện nông thôn là 175,23 tỷ đồng, chiếm 61,5% tổng lượng tồn kho. Công ty mẹ còn 24 máy biến dòng điện 1 pha 24kV theo Hợp đồng mua sắm tháng 5/2015 nhập kho năm 2017, nhưng đến tháng 11/2020 vẫn chưa có kế hoạch sử dụng với giá trị 1,032 tỷ đồng. KTNN đánh giá, việc không sử dụng kịp thời các vật tư, thiết bị đã làm giảm hiệu quả sử dụng vốn của DN. Theo giải trình của EVNCPC, nguyên nhân là do các vật tư, thiết bị tồn kho này được mua sắm tập trung theo kế hoạch của các dự án đầu tư được phê duyệt, tuy nhiên, các dự án này gồm nhiều dự án thành phần và thời gian thực hiện bị kéo dài do công tác giải phóng mặt bằng chậm nên dẫn đến việc lắp đặt chưa được kịp thời. Đối với 24 máy biến dòng thuộc dự án sử dụng vốn nước ngoài, việc mua sắm được thực hiện ngay khi triển khai dự án nhưng trong quá trình thực hiện, dự án được điều chỉnh quy mô nên còn dư.

Liên quan đến việc lập kế hoạch mua sắm năm 2019, KTNN nêu rõ, kế hoạch mua sắm vật tư, thiết bị còn chưa sát thực tế nên trong quá trình thực hiện phải điều chỉnh, bổ sung nhiều lần trong năm. Có hạng mục giao kế hoạch thực hiện trong năm 2019 nhưng thực tế thực hiện và giải ngân năm 2020. Cũng do việc lập kế hoạch chưa sát với thực tế tại Công ty Điện lực

Qua kết quả kiểm toán

KIỂM TOÁN TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC MIỀN TRUNG:

Kỳ III Cần chấn chỉnh công tác mua sắm, quản lý vật tư, thiết bị

□ PHÚC KHANG

Tổng công ty Điện lực miền Trung (EVNCPC) và các đơn vị thành viên được kiểm toán cần chấn chỉnh những bất cập, sai sót trong công tác mua sắm, quản lý vật tư, thiết bị; lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng mua sắm... Đó là khuyến nghị được KTNN đưa ra thông qua cuộc kiểm toán Báo cáo tài chính và các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2019 của EVNCPC.



KTNN chỉ ra nhiều bất cập, sai sót trong công tác mua sắm, quản lý vật tư, thiết bị của EVNCPC và các đơn vị thành viên
Ảnh: TTXVN

Đắc Nông dẫn đến EVNCPC phải giao cho đơn vị thực hiện mua sắm một số vật tư, thiết bị thuộc danh mục mua sắm quản lý tập trung tại

Tổng công ty. Bên cạnh đó, một số đơn vị xác định nhu cầu vật tư để lập kế hoạch mua sắm chưa tuân thủ quy định của EVNCPC như: Chưa cân đối với lượng tồn kho, chưa liên hệ với các đơn vị chức năng trong Tổng công ty để tận dụng triệt để tồn kho của các dự án đã hoàn thành, chưa cân đối với số lượng công tơ thu hồi sử dụng lại. KTNN cũng phát hiện việc phân chia các gói thầu trong kế hoạch lựa chọn nhà thầu chưa tuân thủ quy định của Tổng công ty, cụ thể tại Công ty Điện lực Quảng Trị, các gói thầu cùng mua sắm một loại vật tư thiết bị, địa điểm giao hàng không có sự phân biệt về mặt địa lý, thời gian giao hàng không có sự khác biệt, thực hiện lựa chọn nhà thầu tại cùng một thời điểm. Đơn vị cũng chưa báo cáo việc sử dụng vật tư, thiết bị theo kế hoạch cung ứng phục vụ cho việc sửa chữa lớn hàng năm theo quy định.

Đáng chú ý, cùng với những hạn chế, sai sót trong quản lý vật tư, thiết bị, kế hoạch mua sắm, qua kiểm toán, KTNN còn chỉ ra nhiều bất cập trong việc lập, thẩm định, phê duyệt dự toán gói thầu. Một số đơn vị lập dự toán chưa đảm bảo sát với giá thị trường, chưa tham khảo giá hợp đồng tương tự, hoặc chưa căn cứ vào báo giá của nhà sản xuất hoặc đại lý trực tiếp của nhà sản xuất đối với các thiết bị nhập ngoại, hoặc chưa lấy báo giá của nhiều nhà sản xuất... dẫn đến nhiều gói thầu

có tỷ lệ giảm thầu lớn khoảng 40 - 50% giá dự toán. Việc Tổng công ty ban hành thông báo giá vật tư, thiết bị theo từng quý làm cơ sở cho các đơn vị tham khảo lập dự toán còn bất cập, chưa phù hợp vì thông báo giá của nhà cung cấp chỉ có hiệu lực trong thời hạn ngắn (thường là 30 ngày). Cùng với đó, theo quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 35 Luật Đấu thầu năm 2013, giá gói thầu được cập nhật trong thời hạn 28 ngày trước ngày mở thầu nếu cần thiết, nhưng thực tế tại Công ty mẹ, nhiều gói thầu từ lúc lập dự toán đến thời điểm lựa chọn nhà thầu cách rất xa (từ 3 - 4 tháng) nhưng đơn vị không cập nhật lại để đảm bảo giá gói thầu sát với giá thị trường tại thời điểm đấu thầu.

Yêu cầu chấn chỉnh công tác lựa chọn nhà thầu

KTNN cũng phát hiện, trong hồ sơ mời thầu, một số đơn vị đã không yêu cầu nhà thầu chứng minh năng lực cung ứng, không yêu cầu nhà thầu cung cấp đầy đủ tài liệu chứng minh việc thực hiện hợp đồng tương tự làm cơ sở xét thầu; đưa ra tiêu chí đánh giá về uy tín, năng lực kinh nghiệm, nguồn lực tài chính, hợp đồng tương tự của nhà thầu chưa phù hợp với quy định; không yêu cầu nhà thầu nộp báo cáo tài chính đã kiểm toán hoặc có dấu của cơ quan thuế. Một số gói thầu thực hiện lựa chọn nhà thầu chậm so với kế hoạch phê

duyet; chưa thực hiện hoàn thiện dự thảo văn bản hợp đồng khi thương thảo với nhà thầu; chưa gửi kết quả lựa chọn nhà thầu cho các nhà thầu tham dự; chậm đăng tải kế hoạch lựa chọn nhà thầu lên mạng đấu thầu quốc gia... theo quy định tại Nghị định số 63/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu. Bên cạnh đó, một số gói thầu có thời gian hiệu lực của bảo lãnh thực hiện hợp đồng kết thúc trước ngày đơn vị trúng thầu giao hàng đầy đủ là chưa phù hợp quy định tại khoản 4, Điều 66 Luật Đấu thầu; lựa chọn nhà thầu trúng thầu có hồ sơ dự thầu chưa phù hợp với yêu cầu của hồ sơ mời thầu; thực hiện lựa chọn nhà thầu theo hình thức mua sắm trực tiếp, chỉ định thầu mà chưa lựa chọn các hình thức khác cạnh tranh hơn, một số đơn vị áp dụng hình thức mua sắm trực tiếp chưa phù hợp với quy định. Hơn nữa, công tác chấm thầu của một số đơn vị chưa tuân thủ đúng quy định, trong đó có cả việc nhà thầu bị loại khi chưa được yêu cầu làm rõ hồ sơ dự thầu. Liên quan đến việc thực hiện hợp đồng, nghiệm thu, thanh toán, một số gói thầu chưa yêu cầu nhà thầu chứng minh việc tiến hành ứng được sử dụng đúng mục đích theo quy định của hợp đồng. Việc thực hiện mua sắm chưa căn cứ vào tiến độ dự án, để thiết bị tồn kho 6 tháng dẫn đến rủi ro suy giảm chất lượng, lãng phí thời gian bảo hành thiết bị. Một số gói thầu có thời gian hiệu lực bảo lãnh bảo hành hợp đồng không phù hợp với quy định tại hợp đồng đã ký; hồ sơ nghiệm thu, thanh toán chưa đầy đủ theo quy định của hợp đồng.

Trước những bất cập này, KTNN kiến nghị EVNCPC phải có giải pháp xử lý đối với các vật tư, thiết bị của Ban Quản lý Dự án lưới điện miền Trung, Ban Quản lý Dự án lưới điện nông thôn và Công ty mẹ đã mua từ những năm trước nhưng vẫn tồn kho tại thời điểm 31/12/2019. Đồng thời chấn chỉnh công tác xây dựng kế hoạch mua sắm vật tư, thiết bị; nghiên cứu khắc phục bất cập trong việc ban hành thông báo giá vật tư thiết bị theo từng quý; tuân thủ nghiêm túc Quy chế quản lý mua sắm tập trung đã ban hành. Cùng với đó, EVNCPC phải chỉ đạo các đơn vị khắc phục những sai sót trong công tác mua sắm hàng hóa, thuê ngoài cung cấp dịch vụ; lựa chọn nhà thầu, ký kết hợp đồng... ■

Ngành thuế sẽ cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 20% số quy định tại văn bản quy phạm pháp luật

Lãnh đạo Tổng cục Thuế yêu cầu toàn ngành thuế tiếp tục bám sát Nghị quyết số 68/NQ-CP về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020-2025; phân đầu thực hiện cắt giảm, đơn giản hóa ít nhất 20% số quy định và 20% chi phí tuân thủ quy định khi thực hiện thủ tục hành chính (TTHC) thuế tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

Tổng cục Thuế cũng yêu cầu các đơn vị tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC; đổi mới phương thức làm việc, thúc đẩy việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử thông qua việc triển khai có hiệu quả Nghị định số 45/2020/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử. Chấn chỉnh việc giải quyết TTHC tại cơ quan, đơn vị quản lý; hạn chế tối đa việc người dân, DN phải đi lại nhiều lần; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc giải quyết TTHC, không để tình trạng thiếu công khai, minh bạch thông tin về TTHC. Nghiêm túc chấn chỉnh tác phong, kỷ cương, kỷ luật về tiếp nhận, xử lý thông tin qua đường dây nóng và đường dây tiếp nhận thông tin hỗ trợ người nộp thuế để đảm bảo hướng dẫn giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc của người nộp thuế... **THUY ANH**

Hơn 7.100 tỷ đồng nâng cấp 3 tuyến quốc lộ tại Đồng bằng sông Cửu Long

Bộ Giao thông vận tải vừa có văn bản gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính đề xuất nâng cấp, cải tạo 3 tuyến quốc lộ (QL) tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, gồm: QL53, QL62 và QL91B, sử dụng vốn vay Ngân hàng Thế giới, với tổng mức đầu tư khoảng 7.158 tỷ đồng, tương đương hơn 309 triệu USD. Theo đó, tuyến QL53 đoạn Long Hồ - Ba Si và cầu Ngã Tư có chiều dài hơn 40km, điểm đầu thuộc xã Long An, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long; điểm cuối thuộc xã Phương Thạch, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh, với tổng mức đầu tư là hơn 1.811 tỷ đồng. Tuyến QL62 qua tỉnh Long An có tổng chiều dài khoảng 76km, với tổng mức đầu tư hơn 2.190 tỷ đồng. Với tuyến QL91B đoạn ngã 5 cầu Cần Thơ - Bạc Liêu với tổng chiều dài hơn 141km, có tổng mức đầu tư hơn 3.155 tỷ đồng. ■ **LÊ HÒA**

5 rủi ro liên quan đến chuỗi cung ứng

Theo báo cáo của Gartner, hai yếu tố làm gia tăng rủi ro chuỗi cung ứng, bao gồm: Thiếu hụt hàng hóa và nguyên vật liệu chính, thách thức về vận chuyển và hậu cần. Đây là hai nhóm yếu tố cơ bản làm tăng chi phí hàng hóa và nguyên vật liệu. Từ các yếu tố cơ bản này, Gartner khuyến nghị các KTV cần tập trung đánh giá 5 rủi ro chính liên quan đến chuỗi cung ứng.

Trước tiên là rủi ro danh tiếng. Nếu các nhà cung cấp nguyên vật liệu cho DN bị thiếu hàng hoặc chậm trễ về hậu cần, danh tiếng của DN sẽ bị tổn hại. Khách hàng sẽ không biết về sự gián đoạn chuỗi cung ứng mà chỉ nhìn thấy việc DN không đáp ứng nhu cầu của họ. Phần lớn khách hàng sẽ tìm kiếm mối quan hệ kinh doanh mới. Ngoài ra, danh tiếng của DN cũng gắn liền với hành động của nhà cung cấp, công chúng sẵn sàng đánh giá gay gắt nếu DN có thỏa thuận kinh doanh với những nhà cung cấp liên quan đến các vụ việc tiêu cực.

Thứ hai, các sự cố an ninh mạng cũng làm tăng tình trạng thiếu hụt và chậm trễ. Vi phạm an ninh mạng trong nhà máy, trung tâm phân phối hoặc công ty vận tải đường bộ có thể làm giảm khả năng đáp ứng yêu cầu của người tiêu dùng. Vụ việc mã độc tống tiền tấn công Colonial Pipeline - hệ thống đường ống dẫn dầu của Mỹ bắt nguồn từ Houston - là một ví dụ điển hình về hiệu ứng lan truyền qua nhiều chuỗi cung ứng.

Thứ ba là rủi ro địa chính trị - rủi ro có tác động mạnh ở thời điểm hiện tại. Các cuộc chiến tranh thương mại, căng thẳng biên giới và sự bất ổn giữa các chính phủ

Vấn đề bạn đọc quan tâm

KIỂM TOÁN CHUỖI CUNG ỨNG:

5 rủi ro chính và bảng câu hỏi mẫu

□ THÙY LÊ

Sự gián đoạn chuỗi cung ứng là một trong những rủi ro ảnh hưởng đến mọi DN và người tiêu dùng. Vì vậy, chuỗi cung ứng luôn thuộc nhóm 10 rủi ro hàng đầu trong tầm ngắm của kiểm toán viên (KTV), báo cáo Điểm nóng về kế hoạch kiểm toán năm 2022 của Hãng tư vấn và công nghệ Gartner nhấn mạnh.



Việc quản lý rủi ro chuỗi cung ứng đồng nghĩa với sự sống còn và tuổi thọ của DN
Ảnh minh họa

đang tạo ra những nút thắt trong chuỗi cung ứng trên toàn thế giới. Một số hàng hóa đặc biệt như xăng dầu, khí đốt... chỉ có sẵn từ một vài nguồn nhưng lại bị cắt giảm hoặc đóng băng dẫn đến việc tìm kiếm nhà cung cấp mới vô cùng khó khăn và tình trạng khan hiếm hàng kéo dài. Để đánh giá chính xác rủi ro này, KTV cần biết nguồn gốc hàng hóa và nguyên liệu của DN và con đường mà chúng đi qua trước khi đến với DN.

Thứ tư là rủi ro tuân thủ hợp đồng. Hợp đồng là tài liệu rất quan trọng để kiểm toán chuỗi cung ứng vì nó quy định mức độ tương tác giữa DN với nhà cung cấp và các chỉ số hiệu suất của họ. Đầu tiên, KTV cần kiểm tra ai sẽ sở hữu các

hợp đồng và thực thi các cam kết. Tiếp đó là việc kiểm toán các điều khoản và thỏa thuận mức độ dịch vụ. KTV cũng cần đánh giá ngôn ngữ trong hợp đồng nhằm bảo đảm cho DN không vướng bất kỳ hành động bất hợp pháp nào mà nhà cung cấp có thể thực hiện.

Cuối cùng là rủi ro về chất lượng. Khi thiếu hụt nguyên liệu, các nhà cung cấp có thể mang đến một sản phẩm thay thế với tiêu chuẩn thấp hơn hoặc đề nghị giảm chi phí. Các KTV cần đặc biệt cẩn trọng khi đánh giá chất lượng bởi các hành động thay thế của nhà cung cấp có thể tác động rất lớn đến uy tín của DN và sự an toàn của nhân viên cũng như khách hàng.

Để hiểu rõ hơn về 5 rủi ro trên, các KTV cần hợp tác với các nhóm nội bộ có hiểu biết sâu sắc về chuỗi cung ứng nhằm thu thập thông tin hữu ích phục vụ kiểm toán.

Bảng câu hỏi kiểm tra chuỗi cung ứng

Các chuyên gia của Gartner khuyến nghị KTV nên thiết kế bảng câu hỏi kiểm toán chuỗi cung ứng xoay quanh 5 rủi ro chính trên. Cụ thể, với rủi ro về danh tiếng, bảng câu hỏi gồm: Có kế hoạch dự phòng nào cho các nhà cung cấp quan trọng? Có nhà cung cấp nào cung cấp các yếu tố quan trọng cho chuỗi cung ứng không? Các nhà cung cấp có tuân theo bất kỳ tiêu chuẩn đạo đức nào và được giám sát không? Nguồn cung cấp dự thừa có được giữ lại cho các bộ phận/hệ thống quan trọng không? Có những kế hoạch nào để quản lý tình trạng thiếu lao động?

Liên quan đến an ninh mạng, KTV cần đặt ra các câu hỏi: Các nhà cung cấp có được yêu cầu cung cấp bằng chứng về các kiểm soát công nghệ thông tin nội bộ không? Nhà cung cấp có nhóm đánh giá nội bộ đánh giá an ninh mạng không? Kết quả đánh giá an ninh mạng gần đây của DN là gì?

Đối với địa chính trị, KTV cần đánh giá quy trình mua sắm của DN có xem xét vị trí, danh tiếng và sự ổn định tài chính như một yếu tố quan trọng hàng đầu khi lựa chọn nhà cung cấp không? Các nhà cung cấp quan trọng có nằm ở các địa điểm nhiều rủi ro cao không? Các vị trí của nhà cung cấp có được đánh giá hàng năm về rủi ro địa chính trị, danh tiếng, an ninh và tài chính không?

Liên quan đến hợp đồng, các câu hỏi sẽ là: DN có đang theo dõi thời gian giao hàng theo cam kết và theo dõi sự chậm trễ không? Các điều khoản “quyền kiểm toán” có được đưa vào hợp đồng với nhà cung cấp không? Điều khoản cũng như các cam kết chất lượng dịch vụ có được thực thi không? Khả năng cải thiện chất lượng dịch vụ theo thời gian ra sao? DN có những yêu cầu về chất lượng như thế nào? Nếu nhà cung cấp không đáp ứng các yêu cầu về chất lượng thì DN sẽ chịu tác động như thế nào?

Về chất lượng, các câu hỏi đặt ra là: Kiểm tra chất lượng có được thực hiện đối với hàng hóa và vật liệu nhận được từ nhà cung cấp không? Các tiêu chuẩn chất lượng được truyền đạt và thực thi như thế nào? Nhân viên có quy trình báo cáo các vấn đề về chất lượng không? Các nhà cung cấp có được chứng nhận ISO 9001 không?

Tóm lại, việc thiết kế bảng câu hỏi xoay quanh các rủi ro chính sẽ giúp KTV hiểu biết tốt hơn về môi trường kiểm soát và rủi ro ảnh hưởng đến chuỗi cung ứng, cũng như đánh giá đúng về các quy trình nội bộ của DN. Với rất nhiều sự không chắc chắn xung quanh các nhà cung cấp toàn cầu trong 2 năm qua, việc quản lý rủi ro chuỗi cung ứng đồng nghĩa với sự sống còn và tuổi thọ của DN. ■

Hỗ trợ kiểm tra thuế 2022

Chương trình được KPMG tổ chức ngày 14/4 nhằm cung cấp cho các DN thông tin mới nhất về hoạt động thanh tra thuế của năm 2022, các vấn đề về thuế xuất hiện từ hoạt động kinh doanh và cách quản lý chúng hiệu quả. Các chủ đề chính của Chương trình gồm: Thay đổi trong thanh tra thuế 2022 và xử lý với cơ quan có thẩm quyền, các vấn đề nội cộm về thuế DN, quyết toán thuế thu nhập cá nhân và các vấn đề về định giá chuyên nhượng.

Việt Nam Fintech: Định hình tương lai

Đây là chủ đề của Hội thảo trực tuyến do Hiệp hội Doanh nghiệp châu Âu tại Việt Nam (Eurocham) tổ chức với sự đồng hành của PwC Việt Nam và Credify. Tại Hội thảo, các chuyên gia đã thảo luận về xu hướng số đang nổi lên của ngành dịch vụ tài chính tại Việt Nam, đặc biệt là trong bối cảnh hậu Covid-19; đồng thời đưa ra lời khuyên cho các DN liên quan đến thách thức và cơ hội đối với ngành dịch vụ tài chính về thiết lập, cấp phép, mua bán sáp nhập (M&A) và hợp tác.

Cập nhật quy định về quyết toán thuế

Khép lại chuỗi sự kiện Chuyên đề quyết toán thuế 2021, vừa qua, RSM Việt Nam đã tổ chức Hội thảo trực tuyến với chủ đề “Những lưu ý quan trọng DN cần biết trước khi nộp báo cáo thuế 2021”. Tại đây, các DN đã được hướng dẫn về lập báo cáo cuối năm 2021, cập nhật thông tin quan trọng ảnh hưởng đến việc khai thuế, cách thức giảm thiểu rủi ro khi quyết toán thuế và khuyến nghị cho DN. ■ **BẮC SƠN**

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC ĐẾN NĂM 2030 (GIAI ĐOẠN 2021-2030)



Tim hiểu về KTNN

(Tiếp theo kỳ trước)

- Nghiên cứu và phổ biến các thông lệ quốc tế tốt phù hợp với điều kiện của Việt Nam với định hướng và lộ trình cụ thể để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho kiểm toán viên và năng lực của KTNN, đặc biệt tiếp cận với các chuẩn mực quốc tế trong hoạt động kiểm toán để tham gia thực hiện tốt các cuộc kiểm toán hợp tác với các SAI trong INTOSAI/ASOSAI/ ASEANSAI.

- Nghiên cứu và phổ biến các thông lệ quốc tế tốt phù hợp với điều kiện của Việt Nam với định hướng và lộ trình cụ thể để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho kiểm toán viên và năng lực của KTNN, đặc biệt là việc tiếp cận với các chuẩn mực quốc tế trong hoạt động kiểm toán để tham gia thực hiện tốt các cuộc kiểm toán hợp tác với các SAI trong INTOSAI/ ASOSAI/ ASEANSAI.

- Hoạt động hợp tác quốc tế xác định là câu hỏi quan trọng trong việc vận dụng, chuyển giao kiến thức, kinh nghiệm của các SAI có thể mạnh trong từng lĩnh vực để chọn lọc áp dụng linh hoạt vào điều kiện thực tiễn của Việt Nam nhằm thực hiện tốt ba trụ cột phát triển của KTNN là pháp lý, nguồn nhân lực và công nghệ.

- Xây dựng kế hoạch tổng thể và đẩy mạnh công tác tìm kiếm, khai thác nguồn lực từ các nhà tài trợ nhằm nâng cao năng lực hoạt động của KTNN; định

hướng các hoạt động nhằm tăng cường hợp tác với các nhà tài trợ song phương và đa phương; thu hút chương trình, dự án ODA mới và triển khai có hiệu quả các chương trình, dự án ODA phù hợp với điều kiện của Việt Nam.

5.4. Nội dung các hoạt động

Hoạt động 1: Hợp tác song phương

Duy trì và tối ưu hóa lợi ích các mối quan hệ hợp tác song phương hiện có, đồng thời mở rộng quan hệ hợp tác với các đối tác mới; đẩy mạnh triển khai, rà soát đánh giá việc thực hiện các cam kết, thỏa thuận quốc tế và hướng tới ký kết các thỏa thuận hợp tác vì mục tiêu tăng cường năng lực cho các lĩnh vực ưu tiên của KTNN; tối đa hóa khai thác kiến thức, kinh nghiệm từ việc cử nhân sự tham dự hội nghị, hội thảo, tọa đàm chuyên môn với các SAI/các tổ chức quốc tế.

Hoạt động 2: Hội nhập và hợp tác đa phương

KTNN Việt Nam là thành viên tích cực, chủ động và có trách nhiệm của INTOSAI; củng cố và phát huy vai trò quan trọng của KTNN Việt Nam trong ASOSAI, trong đó tập trung thực hiện thành công vai trò Chủ tịch ASOSAI nhiệm kỳ 2018-2021, thành viên Ban Điều hành ASOSAI nhiệm kỳ 2021-2024; Ứng cử Tổng Thư ký ASOSAI sau năm 2027; khẳng định vai trò dẫn dắt trong ASEANSAI. ■

(Kỳ sau đăng tiếp)

Doanh nghiệp vẫn gặp vướng mắc dù thủ tục hành chính đã giảm thiểu

Tại Diễn đàn “Đối thoại chính sách tài khóa hỗ trợ Chương trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội” do Thời báo Tài chính Việt Nam tổ chức, ông Warrick Cleine - Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc điều hành KPMG Việt Nam - đánh giá cao sự chia sẻ, hỗ trợ của Chính phủ Việt Nam để DN vượt qua thách thức trong thời gian đại dịch Covid-19. Đây là điểm tích cực để các nhà đầu tư nước ngoài tin tưởng, lựa chọn Việt Nam là điểm đến hàng đầu.

Còn theo ông Nguyễn Văn Thân - Chủ tịch Hiệp hội DN nhỏ và vừa, Tổng cục Hải quan và Tổng cục Thuế đã nhanh chóng cải thiện thủ tục hành chính, sớm áp dụng công nghệ vào quản lý, qua đó giải quyết được nhiều khó khăn của DN. Tuy nhiên, các Bộ, ngành có thể đề xuất với Chính phủ, Quốc hội để thay đổi thời gian áp dụng việc giảm 30% thuế thu nhập DN (nên tính đến thời điểm trước khi xảy ra Covid-19 vì trong giai đoạn dịch bệnh, các DN đều không ghi nhận thu nhập). Bên cạnh đó, các DN nhỏ và vừa cũng mong muốn các cơ quan quản lý sớm ban hành Thông tư hướng dẫn trước khi áp dụng các chính sách mới như việc giảm thuế giá trị gia tăng (VAT) xuống 8% để thực hiện thống nhất.

GS.TSKH. Nguyễn Mại - Chủ tịch Hiệp hội DN đầu tư nước ngoài (VAFIE) - cho rằng, vài năm gần đây, Bộ Tài chính đã giảm thiểu thủ tục hành chính trong lĩnh vực thuế và hải quan. Đặc biệt, khi xảy ra xung đột tại Ukraine, nhiều chuyến hàng không xuất được sang Nga, Ukraine, Bộ Tài chính đã kịp thời thực hiện một số giải pháp để tháo gỡ khó khăn cho DN. Tuy nhiên, thủ tục hành chính thuộc Bộ Tài chính, dù nói cắt giảm nhưng mỗi khi có luật mới, nghị định mới, thủ tục mới lại ra đời và phức tạp hơn thủ tục cũ. VAFIE hy vọng nước ta có cuộc cải cách sâu rộng hơn nữa, đồng thời cần sự hợp tác giữa các cấp, sự ủy quyền cho các địa phương để

Sát cánh cùng doanh nghiệp trong hành trình phục hồi, phát triển kinh tế

□ MINH ANH

DN ghi nhận ngành thuế, hải quan đã cắt giảm thủ tục hành chính, kịp thời trình cơ quan có thẩm quyền ban hành các chính sách hỗ trợ thuế, phí trước và trong thời kỳ Covid-19. Để tiếp tục hỗ trợ, đồng hành với DN trong hành trình phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội, ngành tài chính sẽ tập trung nghiên cứu, ban hành, hướng dẫn việc triển khai các chính sách liên quan.



Quang cảnh Diễn đàn

Ảnh: nhadautu.vn

tránh tình trạng mỗi nơi áp dụng chính sách một kiểu. Công tác quản lý nhà nước cần được thực hiện bằng chính phủ số, chính phủ điện tử; hỗ trợ DN và người dân thực hiện quyền lợi hợp pháp của mình, không can thiệp vào việc quản trị, kinh doanh của DN...

Khảng định ngành hải quan đã rất nỗ lực trong cải cách thủ tục hành chính song ông Hoàng Việt Cường - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan - cũng thừa nhận việc xác định trị giá và mã số hàng hóa vẫn còn nhiều vướng mắc, đây là 2 lĩnh vực kỹ thuật nhất trong hoạt động hải quan. Ngành hải quan sẽ đề xuất sửa đổi nội dung này theo 2 hướng, một là xác định giá trị tính thuế trước, hai là tham vấn một lần nhưng giải

quyết cho nhiều lần. Bên cạnh đó, ngành hải quan sẽ tiếp tục cải cách biểu thuế bởi biểu thuế này còn tương đối phức tạp với gần 40 mức thuế suất, trong khi các nước chỉ có khoảng 5 - 10 mức.

Nhanh chóng phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội

Tại Diễn đàn, Bộ trưởng Bộ Tài chính Hồ Đức Phớc cho biết, trong bối cảnh nguồn thu NSNN bị suy giảm nhưng vẫn phải bảo đảm nhu cầu chi ngân sách, đặc biệt là chi an sinh xã hội, chi phòng chống dịch bệnh... Bộ Tài chính luôn xác định đồng hành, sát cánh cùng DN thông qua các giải pháp hỗ trợ để cộng đồng DN an tâm vượt qua khó khăn, sớm khôi phục và phát triển hoạt động sản xuất kinh

doanh, qua đó đóng góp trở lại cho nền kinh tế, cho ngân sách và cũng là thực hiện việc nuôi dưỡng nguồn thu ổn định, lâu dài. Bộ Tài chính luôn lắng nghe và tiếp thu ý kiến của DN để tham mưu, báo cáo cấp có thẩm quyền tháo gỡ vướng mắc cho DN phát triển. Năm 2022, trong bối cảnh dịch bệnh vẫn diễn biến phức tạp, Bộ tiếp tục tham mưu Quốc hội, Chính phủ ban hành các cơ chế, chính sách để nhanh chóng thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Dự kiến năm 2022, số tiền giảm thuế, phí, lệ phí tối đa lên đến 64.000 tỷ đồng.

Phân tích thêm về những chính sách miễn, giảm thuế, ông Đặng Ngọc Minh - Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế - cho biết, Bộ Tài

chính (Tổng cục Thuế) đã xây dựng 2 dự thảo nghị định gồm: Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế VAT, thuế thu nhập DN, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất, thuê mặt nước trong năm 2022 và Nghị định gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước trình Chính phủ xem xét, ban hành trong tháng 4 này. Nếu được Chính phủ ban hành, tổng số tiền thuế, tiền thuê đất, thuê mặt nước được gia hạn tại 2 nghị định nói trên khoảng 132.000 - 137.000 tỷ đồng.

Trước bản khoản của DN nước ngoài về việc làm thế nào để tiếp cận được gói tài khóa hỗ trợ lần này, bà Nguyễn Thị Thanh Hằng - Phó Vụ trưởng Vụ Chính sách Thuế, Bộ Tài chính - cho biết, từ khi gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) vào năm 2007, các chính sách ở Việt Nam, trong đó có chính sách thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất đều được áp dụng thống nhất, không có sự phân biệt giữa DN trong nước với DN có vốn đầu tư nước ngoài. Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội gồm nhiều giải pháp riêng theo từng lĩnh vực. DN căn cứ quy định về đối tượng, phạm vi, điều kiện áp dụng tại các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và đối chiếu với thực tế để áp dụng cho phù hợp.

Với ngành hải quan, ông Hoàng Việt Cường cho biết, ngành luôn bám sát chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính nhằm duy trì dòng chảy lưu thông hàng hóa, thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu, thương mại, tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho DN, người dân phục hồi và phát triển sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu hàng hóa.■

Phương án cơ cấu lại Tổng công ty Đường sắt Việt Nam

Tại Văn bản số 303/TTg-ĐMDN, Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái đồng ý về chủ trương phương án cơ cấu lại DN, đơn vị trực thuộc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam. Cụ thể, thu gọn đầu mối chi nhánh xí nghiệp đầu máy từ 5 chi nhánh xí nghiệp đầu máy thành 3 chi nhánh xí nghiệp đầu máy. Chuyên nguyên trạng toàn bộ hoạt động, tài sản, con người đang có tại 3 Ban quản lý dự án đường sắt khu vực 1, 2, 3 về 1 Ban quản lý dự án đường sắt do Tổng công ty Đường sắt Việt Nam làm chủ đầu tư. Chấm dứt hoạt động của 2 Ban quản lý dự án đường sắt còn lại. Hợp nhất Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Hà Nội và Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt Sài Gòn thành Công ty Cổ phần Vận tải đường sắt.

Phó Thủ tướng giao Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại DN chỉ đạo Tổng công ty Đường sắt Việt Nam khẩn trương thực hiện việc cơ cấu lại các DN, đơn vị nêu trên bảo đảm đúng theo quy định của pháp luật, phát huy hiệu quả, tuyệt đối không để thất thoát vốn và tài sản của Nhà nước; hoàn thiện Đề án cơ cấu lại Tổng công ty Đường sắt Việt Nam

giai đoạn 2021-2025 bảo đảm phù hợp với Quyết định số 360/QĐ-TTg ngày 17/3/2022; trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định. **HÔNG ANH**

Tình hình lao động, việc làm chuyển biến tích cực

Theo báo cáo tình hình lao động việc làm quý I/2022 được công bố ngày 12/4/2022, lực lượng lao động, số người có việc làm quý I/2022 tăng so với quý trước và so với cùng kỳ năm trước, đặc biệt lao động trong ngành dịch vụ tăng đáng kể.

Cụ thể, trong tổng số 50 triệu lao động có việc làm, lao động trong khu vực dịch vụ chiếm tỷ trọng lớn nhất với 38,7%, tương đương 19,4 triệu người, tiếp đến là lao động trong khu vực công nghiệp và xây dựng, chiếm 33,5%, tương đương 16,8 triệu người. Lao động trong khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm tỷ trọng thấp nhất, 27,8%, tương đương 13,9 triệu người. So với quý trước và cùng kỳ năm trước, lao động trong khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản đều giảm lần lượt là 426.800 người và 192.200 người; lao động trong khu vực công nghiệp và xây

dựng giảm 82.700 người so với quý trước nhưng tăng 661.300 người so với cùng kỳ năm trước; lao động trong ngành dịch vụ tăng mạnh so với quý trước (gần 1,5 triệu người) nhưng vẫn thấp hơn so với cùng kỳ năm trước 336.800 người. **PHÚC KHANG**

Sân bay Nội Bài dự kiến đạt 400 lượt chuyến bay dịp lễ 30/4

Cảng hàng không quốc tế Nội Bài cho biết, sản lượng vận chuyển qua Cảng dịp nghỉ lễ 30/4 - 01/5 tới đây dự kiến đạt 400 lượt chuyến bay và khoảng 75.000 lượt khách quốc nội. Sản lượng bay quốc tế tuy đang ở mức thấp với trung bình khoảng hơn 100 lượt chuyến bay và 3.600 lượt khách quốc tế mỗi ngày song đã có những dấu hiệu tăng trưởng kể từ khi Việt Nam mở cửa bầu trời, đón khách du lịch quốc tế. Được biết, năm 2021, trung bình tuần cao điểm dịp 30/4, tính riêng khách nội địa, mỗi ngày Nội Bài đón khoảng 420 lượt chuyến/ngày và gần 64.000 khách/ngày. Để đảm bảo năng lực khai thác đáp ứng các khung giờ cao điểm, Cảng đã rà soát, tính toán năng lực của nhà ga hành khách để điều chỉnh phương án khai thác hiệu quả.■ **THU HUYỀN**

Bản chất như nhau nhưng cách quản lý khác nhau

Luật GTĐB năm 2008 quy định, vận tải khách đường bộ có 5 loại hình, gồm: Vận tải khách tuyến cố định, taxi, xe buýt, xe hợp đồng và du lịch. Theo đánh giá, việc phân loại này đã bộc lộ nhiều bất cập, nhất là từ khi xuất hiện các ứng dụng gọi xe vào năm 2016, tạo ra sự cạnh tranh chưa từng có trong vận tải khách giữa xe công nghệ và taxi truyền thống. Hiện nay, taxi truyền thống phải chịu các quy định về quản lý giá cước, nhận diện, điều kiện gia nhập thị trường... nhưng xe công nghệ lại không phải chịu các quy định này.

Đến năm 2020, trải qua gần 5 năm soạn thảo với 12 lần sửa đổi, Nghị định số 10/2020/NĐ-CP (Nghị định 10) của Chính phủ thay thế Nghị định số 86/2014/NĐ-CP về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô được ban hành; trong đó xác định các hãng xe công nghệ là đơn vị kinh doanh vận tải, DN taxi truyền thống và xe công nghệ được quyền lựa chọn loại hình kinh doanh. Đáng chú ý, Nghị định 10 cho phép taxi và xe công nghệ được lựa chọn gắn hộp đèn với chữ TAXI, hoặc dán logo phân quang, thay vì quy định cứng bắt buộc gắn hộp đèn trên nóc xe.

Theo nhận định của nhiều chuyên gia, sự ra đời của Nghị định 10 đã chấm dứt cuộc tranh cãi kéo dài nhiều năm trong việc định danh các mô hình kinh doanh mới. Tuy nhiên, Nghị định này vẫn chưa giải quyết dứt điểm các bất cập hiện nay giữa hai loại hình vận tải xe công nghệ và taxi truyền thống. Bởi, xét về đặc điểm, về bản chất kinh doanh, xe công nghệ chính là taxi, vì thế nên quản lý như taxi, không nên tạo ra một loại hình vận tải mới. Đặc biệt, hiện taxi truyền thống cũng đã ứng dụng công nghệ để kết nối với hành khách tương tự như xe công nghệ, nhưng lại có hai điều kiện quản lý khác nhau, áp dụng chính

Đề xuất quản lý xe công nghệ như taxi truyền thống

□ LÊ HÒA

Theo Dự thảo Luật Giao thông đường bộ (GTĐB) sửa đổi vừa được Bộ Giao thông vận tải (GTVT) trình Chính phủ, xe hợp đồng điện tử dưới 9 chỗ ngồi sử dụng ứng dụng công nghệ đặt chỗ (xe công nghệ) sẽ được ghép chung thành loại hình taxi. Chủ trương này được kỳ vọng sẽ tạo sự công bằng, bình đẳng giữa hai loại hình taxi truyền thống và xe công nghệ hiện nay.



Quy định ghép chung thành loại hình taxi được kỳ vọng sẽ tạo sự công bằng, bình đẳng giữa taxi truyền thống và xe công nghệ hiện nay

sách thuế khác nhau là không hợp lý, không công bằng.

Tạo sự công bằng, bình đẳng trong hoạt động kinh doanh

Để giải quyết thực trạng nêu trên, trong Dự thảo Luật GTĐB sửa đổi vừa được trình Chính phủ, Bộ GTVT đề xuất phân loại kinh doanh vận tải hành khách bao gồm: Vận tải khách tuyến cố định, taxi, xe buýt, xe hợp đồng và loại hình kinh doanh vận tải hành khách mới. Theo đó, loại hình xe du lịch được

ghép với xe hợp đồng, xe hợp đồng có sức chứa từ 9 chỗ trở lên; tất cả xe dưới 9 chỗ được ghép chung lại thành loại hình xe taxi. Nhiều chuyên gia cho rằng, theo xu thế, các xe taxi truyền thống cũng sẽ sử dụng phần mềm để vận hành và đây cũng được coi là hoạt động hợp đồng điện tử và bản chất hoạt động như nhau, cùng chung một loại hình. Do đó, Dự thảo Luật GTĐB sửa đổi đề xuất xe công nghệ được ghép chung thành loại hình taxi là đúng đắn, vì tất cả các loại hình kinh

doanh đều phải bình đẳng với nhau.

Theo nguyên Chủ tịch Hiệp hội Vận tải ô tô Việt Nam Nguyễn Văn Thanh, khi Luật được thông qua, sẽ tạo hành lang pháp lý để quản lý, giải quyết dứt điểm bất cập hiện nay trong quản lý giá cước, điều kiện gia nhập thị trường, nộp thuế, thiết lập quy trình quản lý an toàn giao thông giữa xe công nghệ và taxi truyền thống... Quy định này cũng đảm bảo sự công bằng, minh bạch trong kinh doanh, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh nhằm nâng cao

chất lượng dịch vụ, đảm bảo quyền lợi, nhu cầu đi lại của người dân một cách an toàn, văn minh. Đặc biệt, chính các tài xế (hiện được coi là "đôi tác" của hãng xe công nghệ) cũng sẽ được hưởng lợi. Bởi vì, nếu đã là đơn vị kinh doanh vận tải bằng loại hình taxi, DN sẽ phải thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với Nhà nước và chế độ đối với người lao động, thay vì chỉ ăn chia tiền chiết khấu như hiện nay.

Ở một khía cạnh khác, đại diện một số hãng xe công nghệ cho rằng, việc đồng nhất 2 loại hình xe công nghệ và taxi truyền thống là không phù hợp về mặt quản lý, điều này sẽ hạn chế, thậm chí là triệt tiêu lợi ích của cả DN và người tiêu dùng; đồng thời cản trở sáng tạo công nghệ số, xóa bỏ kinh tế chia sẻ. Vì vậy, Bộ GTVT cần tìm cách quản lý như thế nào cho phù hợp với tình hình mới, vừa tạo ra môi trường cạnh tranh công bằng, vừa phát huy được lợi ích của công nghệ và hơn hết là đảm bảo quyền lợi chính đáng cho người tiêu dùng.

Theo Phó Vụ trưởng Vụ Vận tải (Tổng cục Đường bộ Việt Nam) Đỗ Công Thủy, quy định chung taxi bao trùm cả hai loại taxi truyền thống và xe công nghệ, nhằm đưa về cùng điều kiện kinh doanh, đảm bảo công bằng cho cả hai loại hình. Các hãng xe công nghệ vẫn quản lý việc kết nối bằng phần mềm điện tử, duy trì phần mềm gọi xe, nhưng có thể một số điều kiện sẽ thay đổi. Trước việc các DN xe công nghệ phản ứng khi bị đưa về quản lý chung trong loại hình taxi, ông Thủy cũng cho rằng, việc quản lý chung nhằm yêu cầu các hãng xe công nghệ phải kê khai giá cước, tránh tình trạng tăng giá cước vô tội vạ như hiện nay. Bởi, nhiều khách hàng phản ánh không chi giờ cao điểm mà cứ trời mưa là các hãng xe công nghệ tăng giá cước, cơ quan quản lý không kiểm soát được mức tăng. Nếu chung khung quản lý như taxi, DN sẽ phải đăng ký rõ giá cước với Sở Tài chính theo Luật Giá. ■

Hợp nhất quy định về tín dụng đối với hộ mới thoát nghèo

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam vừa ban hành Văn bản hợp nhất Quyết định về tín dụng đối với hộ mới thoát nghèo. Quyết định này quy định về tín dụng đối với hộ mới thoát nghèo tại Ngân hàng Chính sách xã hội để phát triển sản xuất, kinh doanh nhằm từng bước ổn định cuộc sống và giảm nghèo bền vững.

Mức cho vay do Ngân hàng Chính sách xã hội và hộ mới thoát nghèo thỏa thuận nhưng không vượt quá mức cho vay cùng loại phục vụ sản xuất, kinh doanh đối với hộ nghèo được quy định trong từng thời kỳ. Thời hạn cho vay cũng do Ngân hàng Chính sách xã hội và hộ mới thoát nghèo thỏa thuận trên cơ sở chu kỳ sản xuất, kinh doanh và khả năng trả nợ của khách hàng nhưng không quá 5 năm. Lãi suất cho vay áp dụng đối với hộ mới thoát nghèo bằng 125% lãi suất cho vay đối với hộ nghèo quy định trong từng thời kỳ, lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất cho vay. Hồ sơ, quy trình và thủ tục cho vay đối với hộ mới thoát nghèo được thực hiện như đối với cho vay hộ nghèo... **Đ. THÀNH**

Tổng doanh thu phí bảo hiểm nhân thọ tăng 17,2% so với cùng kỳ năm 2021

Số liệu ước tính của Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam cho thấy, đến hết tháng 02/2022, tổng doanh thu phí bảo hiểm

nhân thọ đạt 21.888 tỷ đồng, tăng 17,2% so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó, các sản phẩm bảo hiểm, gồm: Liên kết chung chiếm tỷ trọng 53,4%; hỗn hợp chiếm tỷ trọng 17,5%; liên kết đơn vị chiếm tỷ trọng 17,1%; sản phẩm phụ chiếm tỷ trọng 10,3%. Các sản phẩm bảo hiểm còn lại chiếm tỷ trọng 1,65%, trong đó, các sản phẩm bảo hiểm, gồm: Trộn đời chiếm 0,2%; bảo hiểm tử kỳ chiếm 0,8%; bảo hiểm trả tiền định kỳ chiếm 0,1%; bảo hiểm hưu trí chiếm 0,2%; bảo hiểm sức khỏe chiếm 0,32%; bảo hiểm sinh kỳ chiếm 0,001%.

Tuy nhiên, phí bảo hiểm khai thác mới trong lĩnh vực bảo hiểm nhân thọ trong 2 tháng đầu năm 2022 đạt 6.059 tỷ đồng, giảm 9,5% so với cùng kỳ năm 2021. Tổng số tiền bảo hiểm các DN bảo hiểm nhân thọ đã thực hiện chi trả trong 2 tháng đầu năm 2022 là 5.419 tỷ đồng. **THÚY ANH**

Thêm 464 nhà đầu tư nước ngoài được cấp mã giao dịch chứng khoán

Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cho biết, trong tháng 3/2022, VSD đã cấp mã số giao dịch chứng khoán cho 464 nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài sở hữu hơn 50% vốn điều lệ (48 tổ chức và 416 cá nhân).

Ngoài ra, VSD đã chấp nhận thay đổi thông tin cho 54 nhà đầu tư nước ngoài (14 tổ chức và 40 cá nhân), hủy mã số giao dịch chứng khoán cho 5 nhà đầu tư nước ngoài (3 tổ

chức và 2 cá nhân). Như vậy, trong quý II/2022, VSD đã cấp mã số giao dịch chứng khoán cho 1.086 nhà đầu tư nước ngoài (93 tổ chức và 993 cá nhân). Hủy mã số giao dịch chứng khoán cho 16 nhà đầu tư nước ngoài (9 tổ chức và 7 cá nhân). Số lượng mã số giao dịch chứng khoán hiện tại là 41.467 mã (5.227 tổ chức và 36.240 cá nhân). **H.ANH**

Vietnam Expo 2022 thu hút gần 350 doanh nghiệp tham dự

Từ ngày 13 - 16/4, Hội chợ thương mại quốc tế Việt Nam lần thứ 31 - Vietnam Expo 2022 diễn ra tại Hà Nội với chủ đề "Đồng hành cùng doanh nghiệp trong kỷ nguyên số".

Vietnam Expo là sự kiện xúc tiến thương mại được tổ chức thường niên do Bộ Công Thương chủ trì. Trải qua 30 năm, Vietnam Expo đã trở thành địa chỉ uy tín để các DN Việt Nam quảng bá và giới thiệu sản phẩm, các tổ chức xúc tiến thương mại toàn cầu lựa chọn làm điểm đến cho những khởi đầu kinh doanh thương mại và đầu tư tại thị trường Việt Nam. Tại kỳ hội chợ năm nay có các khu trưng bày: Thương hiệu Quốc gia và xuất khẩu; máy móc thiết bị - công nghiệp hỗ trợ; công nghệ số - thương mại điện tử; thực phẩm - đồ uống. Hội chợ thu hút gần 350 DN trong nước và quốc tế trưng bày trên diện tích 3.200m². Nhờ tận dụng tối đa nền tảng khách hàng, Ban Tổ chức còn xây dựng các hoạt động giao thương thiết thực, phù hợp với nhu cầu của các DN. ■

QUỖNH ANH

Không để chệch hướng dòng chảy tín dụng

□ THÀNH ĐỨC

Từ định hướng của cơ quan quản lý đến động thái của các ngân hàng

Có thể thấy, từ nhiều năm nay, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) luôn chỉ đạo các tổ chức tín dụng (TCTD) hạn chế cho vay đối với các lĩnh vực rủi ro, trong đó có kinh doanh bất động sản. Đặc biệt, năm 2022, trong bối cảnh bất động sản, trái phiếu DN... có dấu hiệu tăng nóng, tiềm ẩn nhiều rủi ro, NHNN đã tiếp tục có những chỉ đạo về việc kiểm soát hoạt động cho vay đối với các lĩnh vực này. Minh chứng là ngay từ đầu năm, tại Chi thị số 01/CT-NHNN về tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của ngành ngân hàng trong năm 2022, Thống đốc NHNN đã yêu cầu các TCTD hướng dòng vốn vào hoạt động sản xuất kinh doanh, những lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ, hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; tiếp tục kiểm soát chặt chẽ tín dụng đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro.

Nhiệm vụ này tiếp tục được cụ thể hóa trong Kế hoạch hành động của ngành ngân hàng thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ. Theo đó, NHNN yêu cầu các TCTD không nới lỏng các điều kiện cấp tín dụng; tiếp tục kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro như: Đầu tư, kinh doanh bất động sản, chứng khoán, các dự án BOT, BT giao thông, trái phiếu DN... Tiếp đó, tại Công văn số 1976/NHNN-TTGSNH mới đây, NHNN yêu cầu các TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài kiểm soát chặt chẽ tốc độ tăng dư nợ tín dụng và chất lượng tín dụng; trong đó, tăng cường kiểm soát các khoản cấp tín dụng đối với khách hàng vay vốn để đầu tư đất, kíp

Kiểm soát hoạt động cho vay đối với các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro là một trong những biện pháp quan trọng giúp hạn chế nợ xấu, nâng cao chất lượng tín dụng, không để dòng vốn ngân hàng đi chệch hướng. Đây là chủ trương được ngành ngân hàng đặc biệt chú trọng trong bối cảnh bất động sản, trái phiếu DN... có dấu hiệu tăng nóng.



Cần kiểm soát tín dụng, hướng dòng vốn vào hoạt động sản xuất kinh doanh và các lĩnh vực ưu tiên
Ảnh tư liệu

thời báo cáo NHNN khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật để có biện pháp xử lý.

Thực hiện chỉ đạo của NHNN, một số ngân hàng đã tạm dừng hoặc hạn chế cho vay đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro, trong đó có lĩnh vực bất động sản. Đơn cử, Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam đã tạm dừng giải ngân khoản vay mua bất động sản (gồm chưa/đã có giấy chứng nhận) kể từ ngày 25/3. Hay trong Công văn gửi toàn hệ thống mới đây, Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín cho biết không cấp tín dụng đối với lĩnh vực bất động sản từ nay đến hết tháng 6/2022. Ngân hàng này đưa ra lý do là hạn mức tín dụng được tạm cấp trong năm 2022 không

nhiều nên cần hạn chế cho vay bất động sản để tập trung vốn vào các lĩnh vực ưu tiên.

Cần thiết phải kiểm soát nhưng vẫn nên chọn lọc, cân đối

Nhìn nhận về động thái trên của NHNN cũng như các ngân hàng, nhiều chuyên gia kinh tế cho rằng, kiểm soát tín dụng, hướng dòng vốn vào hoạt động sản xuất kinh doanh và các lĩnh vực ưu tiên thay vì chảy vào các kênh đầu cơ, trong đó có bất động sản, là việc làm cần thiết để giảm rủi ro cho hệ thống ngân hàng và nền kinh tế. Cũng theo các chuyên gia, mặc dù NHNN đã rất nỗ lực xử lý sở hữu chéo song việc cho vay sản sau vẫn hết sức phức tạp.

“Nếu không siết chặt tình trạng ngân hàng cho vay sản sau, bắt tay với DN bất động sản mua trái phiếu DN để đảo nợ thì đến một lúc nào đó, mức độ nguy hiểm sẽ lan rộng và ngoài tầm tay của cơ quan thanh tra, giám sát”, TS. Lê Xuân Nghĩa - chuyên gia kinh tế - cảnh báo.

TS. Đinh Thế Hiển - chuyên gia kinh tế - nhìn nhận giá bất động sản hiện đã tăng 200 - 500% so với thời điểm năm 2013, quy mô thị trường cũng lớn hơn rất nhiều. Trong khi đó, nguồn vốn đầu tư vào lĩnh vực này vẫn chủ yếu dựa vào tín dụng ngân hàng. Tín dụng bất động sản tăng liên tục trong giai đoạn 2015-2022. Các ngân hàng có tỷ trọng dư nợ tín dụng bất động sản lớn rất có

thể gặp khó khăn nếu thị trường này giảm thanh khoản. Do vậy, việc thắt chặt cho vay lĩnh vực này là cần thiết để giảm rủi ro trong hoạt động tín dụng.

Tuy vậy, một số ý kiến quan ngại việc siết tín dụng đối với lĩnh vực này sẽ ảnh hưởng lớn tới dòng tiền của thị trường bất động sản, nhất là những dự án đang triển khai. Do vậy, ông Phạm Lâm - Phó Chủ tịch Hội Môi giới bất động sản Việt Nam - kiến nghị: “Các ngân hàng không nên khóa van tín dụng bất động sản mà cần siết lại một cách chọn lọc. Nếu tín dụng bị khóa đột ngột, nhiều dự án dở dang sẽ gặp trở ngại trong thanh khoản, DN không trả được nợ vay, ngân hàng sẽ phải đối diện với nguy cơ nợ xấu”.

Liên quan đến vấn đề này, bà Hà Thu Giang - Phó Vụ trưởng Vụ Tín dụng các ngành kinh tế, NHNN - lưu ý: “Các ngân hàng phải dựa vào tỷ lệ cho vay đối với bất động sản hiện tại so với tổng dư nợ, cân đối nguồn vốn và các tỷ lệ an toàn... để hạn chế hay là siết chặt dòng vốn chảy vào lĩnh vực này”. Trước đó, ngay từ đầu năm nay, Phó Thống đốc NHNN Đào Minh Tú cho biết, NHNN sẽ kiểm soát chặt chẽ hơn nữa dòng tiền chảy vào bất động sản, trái phiếu DN, chứng khoán của những DN có biểu hiện chưa lành mạnh, mang tính chất đầu cơ. Tuy nhiên, đối với mua nhà ở phục vụ nhu cầu tiêu dùng chính đáng, ngân hàng vẫn sẽ ưu tiên và tạo điều kiện. Đồng thời, NHNN định hướng tín dụng tập trung vào hoạt động sản xuất kinh doanh, các lĩnh vực ưu tiên theo chủ trương của Chính phủ.

Giới chuyên gia kỳ vọng những định hướng này sẽ tiếp tục là giải pháp giúp ngân hàng hạn chế nợ xấu, mở rộng tín dụng đi đôi với nâng cao chất lượng, đảm bảo dòng chảy tín dụng đi đúng hướng để đáp ứng nhu cầu chính đáng của người dân, DN, góp phần phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. ■

Lãi suất liên ngân hàng dao động nhẹ ở các kỳ hạn

Theo báo cáo diễn biến thị trường ngoại tệ và thị trường liên ngân hàng trong tuần (từ ngày 04 - 08/4) do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam vừa công bố, so với tuần trước, lãi suất bình quân liên ngân hàng trong tuần dao động nhẹ ở hầu hết các kỳ hạn. Cụ thể, lãi suất bình quân một số kỳ hạn chủ chốt như qua đêm, 1 tuần và 1 tháng lần lượt là: 2,1%/năm; 2,14%/năm và 2,74%/năm.

Đối với các giao dịch USD: So với tuần trước, lãi suất bình quân liên ngân hàng trong tuần dao động nhẹ ở các kỳ hạn khác nhau. Cụ thể, lãi suất bình quân kỳ hạn qua đêm, 1 tuần, 1 tháng là: 0,36%/năm; 0,38%/năm và 0,61%/năm.

THÀNH ĐỨC

Xuất khẩu sang Trung Quốc đạt hơn 5,6 tỷ USD

Tổng cục Hải quan cho biết, tháng 3/2022, kim ngạch xuất khẩu sang Trung Quốc đạt 5,63 tỷ USD, tăng 40,75% so với tháng trước và tăng 22,4% so với cùng kỳ năm 2021. 2 nhóm hàng xuất khẩu lớn nhất sang Trung Quốc trong tháng 3 là máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện; điện thoại và linh

kiện với kim ngạch lần lượt là 1,4 và 1,46 tỷ USD. Các kết quả này đều cao hơn so với tháng 01, tháng 02/2022 và cùng kỳ năm ngoái. Nhóm hàng rau quả vốn xuất khẩu chủ yếu bằng đường bộ sang Trung Quốc cũng đạt kim ngạch khá quan trọng 197,3 triệu USD, cũng là tháng có kim ngạch lớn nhất trong 3 tháng đầu năm và tăng 73,3% so với tháng 02/2022. Hết quý I, xuất khẩu của Việt Nam sang Trung Quốc đạt 13,43 tỷ USD, tăng 7% so với cùng kỳ năm ngoái. MINH ANH

3 tháng năm 2022, xuất khẩu sản ước đạt 420 triệu USD

Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) cho biết, hiện nay, sản và các sản phẩm từ sản là 1 trong 13 sản phẩm nông sản chủ lực xuất khẩu của Việt Nam, với giá trị xuất khẩu đứng thứ 2 thế giới chỉ sau Thái Lan. Năm 2021, xuất khẩu sản và các sản phẩm sản đạt 2,87 triệu tấn, đạt 1,16 tỷ USD; trong đó tinh bột sản đạt 2,06 triệu tấn với giá trị 949,6 triệu USD, còn lại là sản lát với 805.000 tấn và giá trị xuất khẩu là 210,4 triệu USD. Xuất khẩu sản và các sản phẩm từ sản trong tháng 3/2022 ước đạt 450.000 tấn với trị giá đạt 202 triệu USD, đưa xuất khẩu sản và các sản phẩm từ sản 3 tháng đầu năm 2022 ước đạt 970.000 tấn và 420 triệu USD,

giảm 0,6% về khối lượng nhưng tăng 15,5% về trị giá so với cùng kỳ năm 2021. H.L.LÊ

5 nhóm cổ phiếu triển vọng trong quý II/2022

Báo cáo mới đây của Công ty Chứng khoán KB Việt Nam (KBSV) đã đặt kỳ vọng kinh tế Việt Nam giữ đà phục hồi mức nền thấp của năm 2021 do tác động của Covid-19. Nguyên nhân là bởi: Việt Nam đã tiêm gần 200 triệu liều vắc-xin Covid-19; nền kinh tế hoạt động bình thường và hoàn toàn mở cửa giao thương, du lịch quốc tế từ ngày 15/3; đã thực hiện gói kích thích nền kinh tế 350.000 tỷ đồng.

Với điều kiện kinh tế thuận lợi như trên, chuyên gia phân tích của KBSV đã lựa chọn 5 ngành kỳ vọng hưởng lợi lớn nhất từ yếu tố này, qua đó tác động tích cực lên mặt bằng giá cổ phiếu trong phần còn lại của năm 2022: Ngành bán lẻ (đặc biệt là hàng tiêu dùng không thiết yếu sẽ được hưởng lợi từ việc bỏ hãn các quy định giãn cách xã hội và nhu cầu tiêu dùng phục hồi); ngành du lịch (nhờ việc mở cửa toàn bộ hoạt động du lịch đối với cả khách nội địa và khách nước ngoài từ giữa tháng 3); ngành ngân hàng với kỳ vọng cầu tín dụng tăng trưởng mạnh trong năm nay; ngành bất động sản khu công nghiệp với kỳ vọng sự phục hồi của lĩnh vực công nghiệp sẽ tiếp tục tăng tốc trong năm 2022; nhóm DN sản xuất, xuất khẩu như dệt may, thủy sản... ■ HỒNG NHUNG

Tin hiệu chuyển biến tích cực

Thời gian qua, tác động tiêu cực từ đại dịch Covid-19 đã cho thấy những bất cập trong chính sách và thực hiện chính sách đảm bảo đời sống cho công nhân lao động. Việc có nhà ở cho công nhân, người lao động tại các KCN, khu chế xuất trở thành đòi hỏi cấp bách, nhằm bảo đảm an sinh xã hội, đồng thời tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội. Gần đây nhất, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 với các yêu cầu, định hướng mới về nhà ở xã hội, nhà ở dành cho công nhân. Nghị quyết số 11/NQ-CP về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình, trong đó có các chính sách tín dụng hỗ trợ phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân trong hai năm 2022-2023.

Cụ thể hóa chủ trương trên, ngay trong những tháng đầu năm nay, nhiều dự án nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân lao động đã được khởi công xây dựng với quy mô hàng chục nghìn căn hộ. Điển hình là mới đây, Dự án khu nhà ở công nhân và chuyên gia Khu công nghiệp (KCN) Đông Mai (Quảng Yên, Quảng Ninh) đã được khởi công xây dựng trên diện tích 9,1ha. Với tổng mức đầu tư khoảng 800 tỷ đồng, Dự án được đầu tư đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, tiện ích đầy đủ, góp phần giải quyết nhu cầu cấp bách về nhà ở cho công nhân và chuyên gia, giúp người lao động yên tâm gắn bó lâu dài với DN trong KCN. Dự kiến khi đưa vào sử dụng (năm 2023), Dự án sẽ đáp ứng chỗ ở ổn định cho khoảng hơn 4.000 công nhân, người lao động và gần 100 chuyên gia.

Trước đó, Dự án Khu nhà ở công nhân tại KCN Yên Phong (tỉnh Bắc Ninh) cũng đã được khởi công xây dựng với quy mô 2.000 căn hộ, nhằm phục vụ khoảng 10.000 công nhân và chuyên gia làm việc tại đây. Dự kiến sau khi hoàn thành và đưa vào sử dụng, Dự án sẽ góp phần giải quyết vấn đề chỗ ở cho công nhân, gián tiếp hỗ trợ chi phí và tạo nguồn nhân lực cho các DN hiện đang sử dụng nhiều lao động vào sản xuất trong KCN. Ngoài ra, để nâng cao tỷ lệ người lao động làm việc trong các KCN được tiếp cận với quỹ nhà ở, tỉnh Bắc Ninh vừa phê duyệt

Thúc đẩy triển khai các dự án nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân

□ Đ. KHOA

Cùng với việc tăng cường kiểm tra, làm việc với các địa phương về tình hình triển khai các dự án nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân lao động, Bộ Xây dựng đã và đang tập trung rà soát, đề xuất tháo gỡ các vướng mắc, bất cập, nhằm đáp ứng nhu cầu cấp bách về nhà ở cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất.



Nhiều dự án nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân lao động đã được khởi công xây dựng
Ảnh: P. TUẤN

đồ án quy hoạch chi tiết Khu nhà ở xã hội tại xã Thụy Hòa (Yên Phong) với tổng diện tích khoảng 10,18ha.

Hay như tại TP. HCM, Sở Xây dựng cũng đang đẩy nhanh tiến độ thực hiện các thủ tục đầu tư xây dựng hai dự án nhà lưu trú công nhân nằm trong khu chế xuất, KCN với quy mô 1.760 căn (tương đương 3.620 chỗ ở) cho công nhân, người lao động thuê...

Hoàn thiện cơ chế, chính sách để sớm tháo gỡ bất cập, vướng mắc

Bên cạnh những tín hiệu khả quan trên, qua thực tế làm việc của lãnh đạo Bộ Xây dựng với một số địa phương cho thấy, việc triển khai các dự án nhà ở xã hội, nhà ở cho công nhân còn nhiều khó khăn, vướng mắc.

Theo Chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam Trương Quốc Huy, các DN nước ngoài trên địa bàn có sử dụng nhân công lớn rất muốn xây dựng nhà ở cho công nhân nhưng hiện đang vướng về cơ chế, chính sách đối với DN có vốn đầu tư nước ngoài. Nhiều địa phương cũng phản ánh khó khăn, vướng mắc về vốn đầu tư xây dựng; quy hoạch quỹ đất nhà ở xã hội; việc lựa chọn chủ đầu tư nhà ở xã hội; cơ chế, chính sách thu hút các nhà đầu tư thực hiện các dự án nhà ở xã hội, nhà ở công nhân...

Bộ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Thanh Nghị thẳng thắn nhìn nhận, việc phát triển nhà ở xã hội thời gian qua còn chậm, hiệu quả chưa cao do một số vướng mắc cả ở khâu thể chế chính sách và tổ chức thực hiện. Dự báo nhu cầu về nhà ở xã hội còn rất lớn,

để tăng nguồn cung nhà ở phân khúc này, Bộ Xây dựng sẽ tập trung cho công tác hoàn thiện cơ chế, chính sách về phát triển nhà ở xã hội để tháo gỡ ngay các vướng mắc, bất cập trong thực tiễn.

Đáng chú ý là Bộ Xây dựng đã trình Chính phủ hồ sơ đề nghị sửa đổi Luật Nhà ở năm 2014, Luật Kinh doanh bất động sản năm 2014, trong đó đã kiến nghị sửa đổi chính sách về nhà ở xã hội, nhà ở công nhân để tháo gỡ các vướng mắc, theo hướng: Điều chỉnh các quy định về ưu đãi cho chủ đầu tư phát triển nhà ở xã hội để chủ đầu tư dự án nhà ở xã hội được hưởng ưu đãi thực chất; bổ sung quy định về tài chính phát triển nhà ở xã hội theo hướng quản lý chặt chẽ, đúng quy định pháp luật và sử dụng hợp lý, hiệu quả nguồn lực từ quỹ đất 20% dành cho nhà ở xã hội trong dự án đầu tư xây dựng nhà ở thương mại. Đồng thời, bổ sung quy định trách nhiệm cụ thể của các địa phương trong việc thực hiện quy hoạch, bồi thường giải phóng mặt bằng và bố trí đủ quỹ đất xây dựng nhà ở xã hội, tổ chức lựa chọn đơn vị đủ năng lực để thực hiện; tách nhóm đối tượng người lao động, công nhân KCN để có chính sách riêng và bổ sung các quy định về quỹ đất để phát triển nhà lưu trú cho công nhân trong phạm vi quy hoạch KCN...

Cùng với đó, Bộ Xây dựng chủ động tăng cường hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra công tác áp dụng pháp luật về phát triển nhà ở xã hội tại các địa phương. Đồng thời, đề nghị các địa phương rà soát chương trình, kế hoạch nhà ở xã hội để phù hợp với nhu cầu thực tiễn; phát triển nhà ở xã hội đảm bảo đồng bộ với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, phù hợp với kế hoạch phát triển nhà ở; lựa chọn nhà đầu tư có năng lực, có kinh nghiệm thực hiện dự án để người nghèo, công nhân sớm có nhà để ở, ổn định cuộc sống. ■

Cho vay đặc biệt lãi suất 0% với ngân hàng đã được mua bắt buộc

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ban hành Thông tư số 02/2022/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2021/TT-NHNN quy định về cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng được kiểm soát đặc biệt.

Thông tư sửa đổi điểm d, khoản 1, Điều 4 các trường hợp cho vay đặc biệt như sau: Cho vay đặc biệt với lãi suất ưu đãi đến mức 0% đối với ngân hàng thương mại đã được mua bắt buộc trước ngày Luật số 17/2017/QH14 có hiệu lực. Bên cạnh đó, Thông tư cũng sửa đổi quy định về nguyên tắc cho vay đặc biệt, xử lý khoản cho vay đặc biệt. Trong đó, đối với một số khoản cho vay đặc biệt quy định tại khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 4 Thông tư này, số tiền cho vay đặc biệt, mục đích sử dụng khoản cho vay đặc biệt, tài sản bảo đảm cho khoản cho vay đặc biệt, lãi suất, thời hạn cho vay đặc biệt... thực hiện theo phương án cơ cấu lại, phương án chuyển nhượng đã được phê duyệt. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 24/5/2022.

T. ĐỨC

3 tháng đầu năm, TP. HCM thu ngân sách tăng 9,41% so với cùng kỳ

UBND TP. HCM cho biết, 3 tháng đầu năm 2022, tổng thu NSNN (không kể số bổ sung từ quỹ dự trữ tài chính) ước thực hiện 121.037,71 tỷ đồng, đạt 31,31% dự toán, tăng 9,41% so với cùng kỳ. Trong đó, thu nội địa ước thực hiện 89.527,603 tỷ đồng, đạt 33,15% dự toán, tăng 10,42% so với cùng kỳ; thu từ hoạt động xuất nhập khẩu ước thực hiện 31.500 tỷ đồng, đạt 27,04% dự toán, tăng 6,65% so với cùng kỳ.

Tổng chi ngân sách địa phương (không tính tạm ứng) ước thực hiện 9.327,469 tỷ đồng, đạt 9,36% dự toán, giảm 33,81% so với cùng kỳ. Trong đó, chi đầu tư là 790,560 tỷ đồng, đạt 1,82% dự toán, bằng 17,92% so với cùng kỳ; chi thường xuyên là 8.183,719 tỷ đồng, đạt 16,82% dự toán, tăng 3,36% so với cùng kỳ.

M.ANH

Thu nộp hàng nghìn tỷ đồng từ thanh tra, kiểm tra, chống buôn lậu, gian lận thương mại

Quý I/2022, Thanh tra Bộ Tài chính và các đơn vị có chức năng thanh tra chuyên ngành thuộc Bộ đã thực hiện 11.406 cuộc thanh tra, kiểm tra; kiểm tra 251.650 hồ sơ khai thuế tại trụ sở cơ quan; kiến nghị xử lý tài chính gần 10.807 tỷ đồng (trong đó: Kiến nghị thu hồi nộp ngân sách khoảng 2.960 tỷ đồng; kiến nghị xử lý tài chính khác khoảng 7.121 tỷ đồng; xử phạt vi phạm hành chính khoảng 725 tỷ đồng); số tiền đã thu nộp NSNN là 1.992,3 tỷ đồng.

Cơ quan hải quan đã thực hiện 168 cuộc thanh tra, kiểm tra (trong đó có 147 cuộc kiểm tra sau thông quan), xử lý thu vào NSNN 44,7 tỷ đồng; phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, bắt giữ 3.700 vụ vi phạm với giá trị hàng hóa 1.280 tỷ đồng, xử lý thu vào NSNN 69 tỷ đồng.

MINH ANH

TP. HCM mời gọi đầu tư vào 48 dự án với tổng vốn hơn 9,4 tỷ USD

Tại Hội nghị Xúc tiến đầu tư vào huyện Hóc Môn và huyện Củ Chi năm 2022 diễn ra ngày 12/4, TP. HCM đã mời gọi các DN đầu tư vào 48 dự án với tổng vốn đầu tư dự kiến 9,415 tỷ USD (tương đương 216.537 tỷ đồng).

Trong đó bao gồm 12 dự án thuộc lĩnh vực hạ tầng giao thông - kỹ thuật có tổng vốn đầu tư mời gọi lên tới 9,302 tỷ USD (tương đương 213.942 tỷ đồng); 12 dự án chính trang đô thị với tổng vốn đầu tư 33 triệu USD (tương đương 750 tỷ đồng); 3 dự án công nghiệp; 15 dự án nông nghiệp; 2 dự án thương mại - dịch vụ với tổng mức đầu tư 80 triệu USD (tương đương 1.845 tỷ đồng) và 4 dự án thuộc lĩnh vực giáo dục - văn hóa - thể thao. Theo Bí thư Thành ủy TP. HCM, thông điệp của lần xúc tiến đầu tư này là “nói phải làm, hứa phải giữ lời, làm thì làm đến nơi đến chốn” và đến với huyện Hóc Môn và Củ Chi, các nhà đầu tư sẽ được tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để thực hiện thành công dự án, đảm bảo phát triển bền vững trong tương lai.

P. KHANG

Agribank: Thu nhập bình quân của nhân viên đạt 26,83 triệu đồng/tháng

Theo báo cáo tài chính riêng lẻ kiểm toán năm 2021 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Agribank), thu nhập bình quân của cán bộ, nhân viên ngân hàng năm vừa qua đạt 26,83 triệu đồng/người/tháng, chi tăng nhẹ 560.000 đồng so với năm 2020. Mức thu nhập này thấp hơn so với mức thu nhập của nhân viên tại 3 ngân hàng thương mại nhà nước còn lại.

Tốc độ tăng thu nhập của nhân viên Agribank năm 2021 cũng đứng áp chót trong khối ngân hàng thương mại nhà nước. Dù vậy, tính chung 5 năm qua, thu nhập bình quân của nhân viên Agribank vẫn tăng nhanh nhất nhóm ngân hàng thương mại nhà nước (Big Four), từ 22,08 triệu đồng/tháng lên 26,83 triệu đồng/tháng (tăng 21,5%). ■

THÀNH ĐỨC

Tin tức

Phối hợp hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động trong phục hồi sản xuất, đảm bảo an sinh xã hội

Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam cùng Hiệp hội DN nhỏ và vừa Việt Nam vừa ký kết Chương trình phối hợp Hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động, phát triển thị trường lao động và đảm bảo an sinh xã hội. Chương trình nhằm triển khai quyết liệt, có hiệu quả, bảo đảm tiến độ các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ; đảm bảo thực hiện mục tiêu phát triển quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ trong tình hình mới; kết nối tốt cung cầu và phát triển thị trường lao động bền vững, cung ứng kịp thời lao động có chất lượng cho thị trường; tiếp tục thực hiện hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, nhất là chính sách bảo hiểm xã hội, đảm bảo an sinh xã hội bền vững cho người lao động.

D. KHOA

Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt 86,1% dân số

Theo số liệu của Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam, tính đến hết tháng 3/2022, toàn quốc có trên 16,4 triệu người tham gia BHXH (trong đó có trên 15,1 triệu người tham gia BHXH bắt buộc) và trên 85,34 triệu người tham gia bảo hiểm y tế (BHYT), đạt tỷ lệ bao phủ 86,1% dân số. Nhìn chung, 3 tháng đầu năm, số tham gia BHXH bắt buộc, BHXH tự nguyện, bảo hiểm thất nghiệp đều tăng so với cùng kỳ năm 2021, với mức tăng lần lượt là 1,47%, 10,77% và 1,95%. Tổng số thu BHXH, BHYT lũy kế hết tháng 3/2022 là 93.483 tỷ đồng, tăng 3,9% so với cùng kỳ năm 2021. Tổng số nợ BHXH, BHYT là 23.992 tỷ đồng, bằng 5,6% so với số phải thu (so với cùng kỳ năm 2021, số tiền nợ tăng 2.992 tỷ đồng, tỷ lệ nợ so với số phải thu tăng 1%).

ĐẶNG KHOA

Cơ hội quảng bá, phát triển du lịch từ SEA Games 31

SEA Games 31 sẽ chính thức khai mạc vào ngày 12/5/2022 là dịp hàng nghìn vận động viên, quan chức thể thao, khán giả quốc tế đến Việt Nam. Sự kiện thể thao sôi động này là cơ hội để chúng ta thu hút khách du lịch quốc tế.

Từ nay đến lúc kết thúc SEA Games 31 (23/5/2022), nhiều địa phương trên cả nước, trọng tâm là TP. Hà Nội - nơi diễn ra các hoạt động khai mạc, bế mạc và nhiều hoạt động thể thao đặc sắc - sẽ tổ chức chuỗi sự kiện du lịch nhằm giới thiệu, quảng bá đến các đoàn vận động viên, các cổ động viên, phóng viên quốc tế về các giá trị văn hóa, du lịch, tiềm năng hợp tác kinh tế của Việt Nam. Bên cạnh sự chuẩn bị của các DN du lịch, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cần nhanh chóng công bố lịch thi đấu của tất cả các môn thi, hỗ trợ các DN du lịch chủ động xây dựng kế hoạch tiếp đón du khách, quảng bá chương trình du lịch.

PHÓ HIẾN

Công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư, phó giáo sư cho 405 nhà giáo

Thông tin từ Hội đồng Giáo sư Nhà nước cho biết, Hội đồng vừa có quyết định công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh giáo sư (GS) và phó giáo sư (PGS) năm 2021 cho 405 ứng viên, bao gồm 42 GS và 363 PGS.

Hội đồng Giáo sư Nhà nước yêu cầu các trường đại học, học viện, viện nghiên cứu khoa học được phép đào tạo trình độ tiến sĩ nhận bàn giao quyết định và giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn chức danh GS, PGS năm 2021 cho các ứng viên đạt chuẩn. Ứng viên chỉ được công nhận chức danh GS, PGS sau khi có quyết định bổ nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục đại học. Nhiệm kỳ bổ nhiệm chức danh GS, PGS là 5 năm.

Trước đó, tại phiên họp lần thứ VIII của Hội đồng Giáo sư Nhà nước để xét công nhận đạt tiêu chuẩn chức danh GS, PGS năm 2021, có 405 ứng viên đạt đủ số phiếu tín nhiệm theo quy định, theo Quyết định số 37/2018/QĐ-TTg ngày 31/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ. ■

N. LỘC

Người dân chưa mặn mà với văn hóa đọc

Theo đánh giá của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (VH-TT&DL), tỷ lệ người Việt đọc sách còn thấp, các phương tiện để phục vụ đọc sách còn hạn chế và chưa được tối ưu hóa. Đánh giá cụ thể về tình trạng này, đại diện Vụ Thư

minh, đây được cho là điểm thuận lợi để tìm ra phương thức giúp thúc đẩy việc đọc sách cộng đồng. Trong đó, sự xuất hiện của hình thức thư viện số đang từng bước giải quyết các vấn đề đặt ra hiện nay. “Nhờ có thư viện điện tử, việc đọc sách giờ đây có thể diễn ra ở bất cứ đâu, không nhất thiết phải

chức năng trong việc phát triển văn hóa đọc.

Trong bối cảnh công nghệ số, việc đa dạng hóa các hình thức tiếp cận sách là yêu cầu bức thiết để giải quyết nhu cầu đọc sách mọi lúc, mọi nơi. Cùng với các nền tảng mạng xã hội, việc ra đời của sách nói (audio book) đang đóng vai trò

Nâng cao hiệu quả văn hóa đọc trong bối cảnh công nghệ số

□ PHÓ HIẾN

Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư với những nền tảng mạng đa dạng đã và đang tác động đến mọi lĩnh vực của đời sống, xã hội, trong đó có văn hóa đọc. Việc tận dụng nền tảng công nghệ để mở rộng cơ hội đọc sách, khắc phục những mặt trái của công nghệ đối với văn hóa đọc, cải thiện thói quen đọc sách cần được quan tâm thực hiện.

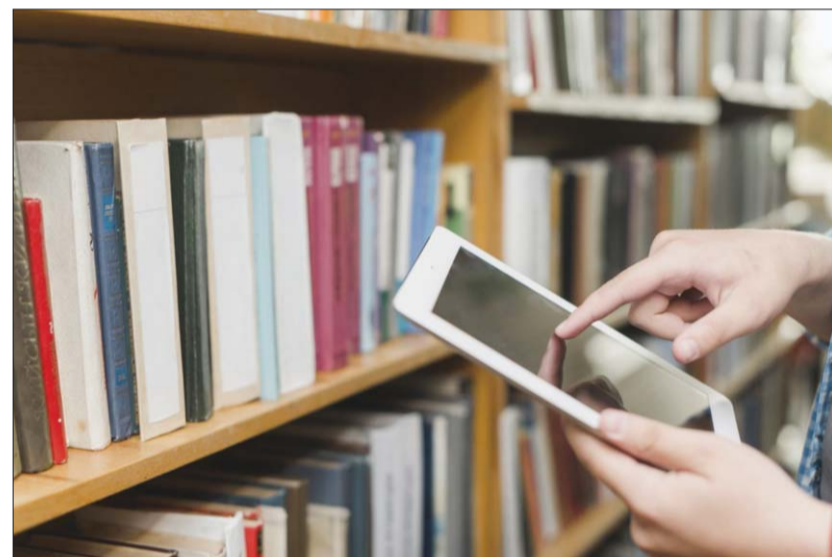
viện (Bộ VH-TT&DL) cho biết, việc đọc sách chủ yếu rơi vào các nhóm độc giả là học sinh, sinh viên, nhà nghiên cứu làm việc trong môi trường có liên quan đến sách vở, còn nhóm độc giả là những người đi làm ngoài ngành ít có cơ hội đọc sách.

Cho rằng Việt Nam đã có một mạng lưới thư viện rộng khắp, với khoảng 20.000 thư viện cộng đồng và 200 thư viện tư nhân, song Vụ Thư viện thừa nhận, các thư viện sách vẫn phân bố chủ yếu ở khu vực thuận lợi, dễ tiếp cận. Trong khi khu vực miền núi, hải đảo, khu vực có điều kiện khó khăn vẫn còn khoảng trống trong tiếp cận sách. Điều này đã tạo ra sự chênh lệch khá lớn trong đối tượng tiếp nhận và có sự phân hóa rõ rệt với từng đối tượng đọc sách.

Nhiều chuyên gia trong lĩnh vực văn hóa đánh giá, dù đóng vai trò quan trọng song thói quen đọc, kỹ năng đọc của người dân, nhất là thế hệ trẻ chưa được định hướng một cách cụ thể, bài bản. Việc lựa chọn chương trình giáo dục, phương thức đọc còn mang tính tự phát; sự bùng nổ của công nghệ và các ứng dụng mới tác động đến người dân, làm thay đổi thói quen đọc sách...

Dẫn số liệu từ Cục Xuất bản, In và Phát hành, Phó Chủ tịch Hội Xuất bản Việt Nam Lê Hoàng cho biết, tỷ lệ đọc của người Việt tăng rất chậm. Trong giai đoạn 2014-2019, tỷ lệ đọc của người Việt tăng chỉ từ 4,1 đầu sách/người lên 4,6 đầu sách/người. Điều đáng buồn, Việt Nam hiện được xếp vào nhóm có tỷ lệ đọc sách thấp nhất khu vực Đông Nam Á, trong đó, sự xuất hiện của nhiều nền tảng mạng xã hội, kênh thông tin được cho là nguyên nhân khiến tỷ lệ người đọc sách còn thấp.

Mặc dù những nỗ lực nhằm nâng cao hiệu quả đọc sách chưa mang lại đột phá đáng kể song các ý kiến đều nhìn nhận thấy điểm sáng, đó là tỷ lệ người đọc sách điện tử gia tăng. Với tỷ lệ hơn 70% người dân sử dụng internet và hầu hết có sử dụng điện thoại thông



Cần tận dụng nền tảng công nghệ để mở rộng cơ hội đọc sách, cải thiện thói quen đọc sách
Ảnh minh họa

lên đến thư viện” - PGS, TS. Đỗ Thị Quyên (Trường Đại học Văn hóa Hà Nội) cho biết.

Đa dạng hóa phương thức tiếp cận sách

Đại diện Vụ Thư viện cho biết, ngành thư viện cũng như xuất bản đang nỗ lực đẩy mạnh xu hướng chuyển đổi số để đáp ứng yêu cầu của thời đại, trong đó, Vụ đang triển khai thực hiện “Chương trình chuyển đổi số ngành thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Chương trình chú trọng đến việc ứng dụng mạnh mẽ, toàn diện công nghệ thông tin, nhất là công nghệ số nhằm nâng cao năng lực hoạt động của các thư viện và hình thành mạng lưới thư viện hiện đại; thu hút đông đảo người đọc.

Nhấn mạnh vai trò quan trọng của việc chuyển đổi số trong thư viện, TS. Vũ Dương Thúy Nga - nguyên Vụ trưởng Vụ Thư viện - cũng chia sẻ kinh nghiệm xây dựng mô hình “xe thư viện lưu động đa phương tiện”, lập kênh youtube “Cùng bạn đọc sách” đang thu hút đông người đọc. Theo TS. Nga, yếu tố lôi cuốn bạn đọc là do kênh luôn bám sát hơi thở của cuộc sống, có cách thức thể hiện sinh động, hấp dẫn. Đây chính là thông tin tham khảo hữu ích cho các thư viện, các đơn vị

ngày càng quan trọng. Anh Lê Hoàng Thạch - người đồng sáng lập Voiz FM - cho biết, doanh thu từ sách nói thời điểm này so với cùng kỳ năm trước tăng gấp khoảng 20 lần và vượt xa so với thời điểm mới thành lập (tháng 01/2020). “Đây có thể coi là tiền đề để ứng dụng công nghệ số, phát triển hình thức audio book và hình thành thói quen nghe sách của người Việt” - anh Thạch cho biết.

Từ thực tiễn địa phương, Giám đốc Thư viện Hà Nội Trần Văn Hà cho biết, những năm qua, đơn vị đã thay đổi từ hoạt động truyền thống sang hoạt động trên nền tảng số, đem lại nhiều dịch vụ tiện ích cho độc giả. Trong thời điểm ảnh hưởng bởi dịch bệnh, Thư viện triển khai dịch vụ đăng ký mượn sách trực tuyến, tư vấn cho bạn đọc qua trang mạng xã hội; tiếp tục đẩy mạnh phát hành thẻ điện tử, vì thế việc tổ chức các hoạt động đọc sách được diễn ra thuận lợi. Để nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác tổ chức đọc sách, Thư viện Hà Nội sẽ đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin, tăng cường số hóa tài liệu, hoàn thiện và bổ sung các tiện ích trực tuyến; đồng thời đề nghị các thư viện cần được đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin và phần mềm quản lý thư viện số hiện đại, đồng bộ từ cấp tỉnh đến cấp cơ sở. ■

Tin tức

Tổ chức Diễn đàn khu vực công châu Âu

Ngày 31/3, Liên đoàn các Viện Kiểm toán viên nội bộ châu Âu (ECIIA) đã tổ chức Diễn đàn khu vực công châu Âu. Phiên họp đầu tiên tập trung bàn thảo về những thách thức mới đối với các kiểm toán viên khu vực công. Diễn đàn cũng thảo luận về Hướng dẫn báo cáo tích hợp trong khu vực công do Tòa Thẩm kế Hà Lan phối hợp với ECIIA xây dựng và phát triển.

(Theo EUROSAT)

Cần tăng cường hợp tác trong kiểm toán

Văn phòng Tổng Kiểm toán Zambia và Na Uy vừa thực hiện cuộc đánh giá hoạt động hợp tác giữa 2 bên. Quá trình hợp tác đã góp phần nâng cao năng lực của 2 bên đặc biệt trong hoạt động kiểm toán công nghệ thông tin và kiểm toán lĩnh vực khai thác. Hai cơ quan cho biết sẽ tiếp tục thực hiện các kế hoạch chung thường niên và kêu gọi các cơ quan kiểm toán tối cao ngày càng tăng cường hoạt động hợp tác.

(Theo AFROSAT-E)

Doanh nghiệp gồng mình để duy trì hoạt động

Hãng kiểm toán Mazars vừa hoàn thành một khảo sát và cho biết, nhiều DN đã và đang vật lộn để duy trì hoạt động do chịu tác động của việc tăng lãi suất, lạm phát và các vấn đề về chuỗi cung ứng khiến số lượng DN vỡ nợ ngày càng tăng. Theo Mazars, việc thanh lý tài sản của DN mất khả năng thanh toán nợ đến hạn, DN gặp khó khăn ở Anh đã tăng 76% trong 3 tháng qua. Dự kiến sẽ có nhiều DN hơn nữa phải đóng cửa trong 3 tháng tới.

(Theo accountancytoday)

Tin vắn

▶▶▶ Tháng 4/2022, Diễn đàn Quy tắc và chuẩn mực nghề nghiệp của Tổ chức quốc tế Các cơ quan Kiểm toán tối cao sẽ tổ chức họp trực tuyến và chia thành 3 đợt. *(Theo INTOSAI)*

▶▶▶ Ủy ban Chứng khoán và Giao dịch Hoa Kỳ đang điều tra một số vi phạm trong hoạt động của các hãng kiểm toán nhóm Big Four. *(Theo Wall Street Journal)*

▶▶▶ Ủy ban Điều tiết chứng khoán Trung Quốc vừa yêu cầu một số công ty kiểm toán tham dự một cuộc họp để chuẩn bị cho các cuộc thanh tra chung. *(Theo cnbc)*

YẾN NHI

NIGERIA:

Kiến nghị thu hồi ngân sách bị chi sai, xử lý nghiêm cá nhân vi phạm

□ TUỆ LÂM

Vừa qua, Báo cáo kiểm toán thường niên 2019 của Chính phủ liên bang Nigeria đã được công bố. Báo cáo lên án nhiều cơ sở y tế, điển hình là Sở Y tế TP. Owo (bang Ondo) và Sở Y tế TP. Yenegoa (bang Bayelsa) đã vi phạm các quy định tài chính năm 2009 của Chính phủ khiến nhiều khoản tiền lớn bị chi sai.

Ngân sách công bị chi tiêu bừa bãi, lãng phí

Tính đến thời điểm cuộc kiểm toán được thực hiện, Ban Lãnh đạo Sở Y tế TP. Owo vẫn chưa chuyển 25% doanh thu nội bộ, tương đương 12 triệu Naira Nigeria (NGN), khoảng 30.000 USD, về ngân sách của cơ quan; 5,2 triệu NGN khác đã được thanh toán cho một số hợp đồng mà không có các chứng từ đi kèm.

Ban Lãnh đạo Sở Y tế TP. Owo cũng bị cáo buộc đã phê duyệt các hợp đồng vượt quá mức quy định 120,9 triệu NGN. Giám đốc Sở đã ký duyệt những hợp đồng này mà không tổ chức họp Hội đồng đầu thầu, trong khi theo các quy định hiện hành, chỉ có Hội đồng đầu thầu mới được phê duyệt các hợp đồng, giao dịch của các cơ quan, DNNN.

Tại Sở Y tế TP. Yenegoa, các kiểm toán viên ghi nhận gần 265 triệu NGN doanh thu của cơ quan đã không được chuyển về ngân sách trong năm 2018. Cũng trong năm này, Sở đã thực hiện 11 khoản thanh toán với tổng trị giá 5,5 triệu NGN không đúng đối tượng, vi phạm nghiêm trọng các quy định của Chính phủ liên bang.

Giữa năm 2017 và 2018, Ban Lãnh đạo Sở đã duyệt các khoản mua sắm công trị giá gần 144 triệu NGN, 35 phiếu chi đã được ký nhưng số tiền trên không được thống kê chi tiết vào sổ sách tài chính của cơ quan. Các mặt hàng được mua sắm cũng không có biên lai, phiếu thu hợp lệ, không thể hiện công khai số tiền của các mặt hàng. Nhiều hợp đồng mua sắm khác đã được thực hiện dù chưa được Cơ quan Quản lý mua sắm công thông qua.

Sở Y tế TP. Yenegoa cũng không tiến hành thu hồi các khoản tạm ứng tiền mặt



Nhiều cơ sở y tế sử dụng ngân sách công bừa bãi

Ảnh: icirnigeria

cho nhân viên với tổng trị giá 19,7 triệu NGN và tự ý dùng ngân sách công mua một số ô tô dù chưa được Cơ quan Quản lý mua sắm công phê duyệt. Tổng Kiểm toán cảnh báo: “Những hành vi này đã dẫn đến tình trạng ngân sách công bị chi tiêu bừa bãi, lãng phí, đồng thời ngân sách của Chính phủ liên bang có thể thất thoát tới 7,4 triệu NGN tiền thuế không thu được”.

Sớm khắc phục sai phạm và thu hồi ngân sách

Với những sai phạm xảy ra nêu trên, Ban Lãnh đạo 2 sở y tế bị chỉ trích đã không hoàn thành nhiệm vụ được giao, khiến nhiều khoản tài chính công bị thất thoát, kỷ luật công vụ bị xem nhẹ. Cụ thể, Báo cáo kiểm toán nhấn mạnh, Ban Lãnh đạo Sở Y tế TP. Owo phải chịu trách nhiệm về 168 triệu NGN bị chi sai, Ban Lãnh đạo Sở Y tế TP. Yenegoa cần khẩn trương công khai và nộp về ngân sách cơ quan khoản tiền 515 triệu NGN doanh thu của Sở.

Báo cáo kiểm toán khuyến nghị 2 cơ quan cần chấn chỉnh những sai phạm đã được chỉ ra, đặc biệt là việc các cán bộ lợi dụng chức vụ, quyền hạn ký kết nhiều hợp đồng không tuân thủ các quy định của pháp luật; không thực hiện nghiêm túc các

nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước; việc ký và chi các khoản tiền tạm ứng cho nhân sự không tuân thủ các quy định hiện hành; việc sử dụng ngân sách thanh toán bất kỳ khoản chi nào bắt buộc phải có chứng từ hợp lệ đi kèm; đặc biệt, các lãnh đạo phải công khai doanh thu của cơ quan cũng như chuyển các khoản tiền công về ngân sách đúng hạn...

Đây không phải là lần đầu tiên những sai phạm nêu trên bị lên án tại các cơ quan này. Trước đó, vào ngày 05/01, Sở Y tế TP. Yenegoa cũng từng bị các cơ quan quản lý lên án vì Ban Lãnh đạo Sở đã không thể giải trình và hạch toán về khoản chi tiêu trị giá 377 tỷ NGN và 100.000 USD. Sở Y tế TP. Owo cũng nhiều lần bị “sờ gáy” vì những vi phạm lớn.

Trước hàng loạt những sai phạm nghiêm trọng và kéo dài này, các cơ quan quản lý cũng như Tổng Kiểm toán liên bang Nigeria Adolphus Aghughu đã yêu cầu Ban Lãnh đạo các cơ quan có tên trên phải nghiêm túc giải trình về các vụ việc, cần cung cấp đầy đủ lý do để xảy ra vi phạm, song song với đó cần khẩn trương thu hồi và trả lại tiền về kho bạc nhà nước, các cá nhân vi phạm pháp luật sẽ phải đối mặt với những hình phạt nghiêm khắc.

(Theo icirnigeria và allafrika)

Ủy ban KTNB Liberia (GAC) mới đây đã hoàn thành cuộc kiểm toán nhằm xem xét việc quản lý và sử dụng các quỹ phát triển xã hội của quận Bong trong giai đoạn 2018-2021. Cuộc kiểm toán được thực hiện sau khi có nhiều cáo buộc tham nhũng nhằm vào các quan chức của quận trong một thời gian dài.

Báo cáo của GAC chỉ ra rằng, chính quyền quận Bong đã trả cho 4 nhà thầu gần 60.000 USD với nội dung “thanh toán chi phí cho các nhà thầu thực hiện dự án tại địa phương”. Tuy nhiên, thực tế trong thời gian trên, các nhà thầu này chưa thực hiện dự án nào tại

LIBERIA:

Kiểm toán việc quản lý các quỹ phát triển xã hội quận Bong

đây. Một khoản tiền khác gần 400.000 USD cũng được chi với nội dung thanh toán chi phí thực hiện dự án, tuy nhiên, GAC cũng xác định khoản chi này đã vi phạm các quy định chi tiêu công. Chính quyền quận đã trình hồ sơ của các dự án cho Ủy ban Kiểm toán, song đều thiếu những giấy tờ bắt buộc như báo cáo đánh giá năng lực của các đơn vị tham gia thầu, hồ sơ đấu thầu cạnh tranh, hợp đồng ký kết giữa các bên... Các nhà thầu

nằm trong danh sách nhận tiền thậm chí không nộp đăng ký kinh doanh và hiện chưa hoàn thành các nghĩa vụ thuế với Nhà nước.

GAC tiếp tục lên án chính quyền của quận đã giải ngân số tiền 366.000 USD và gần 2 triệu đô la Liberia (14.000 USD) cho 12 tổ chức nhằm mục đích hỗ trợ tài chính cho các tổ chức này hoạt động. Tuy nhiên khi các kiểm toán viên yêu cầu cung cấp chứng từ, chính quyền quận cũng không

cung cấp được các bằng chứng, tài liệu liên quan. Mặc dù chính quyền quận đã chi nhiều khoản tiền từ ngân sách để thanh toán cho các nhà thầu sai quy định, Ban Lãnh đạo quận báo cáo hiện vẫn đang nợ chi phí thực hiện một số dự án lên tới gần 800.000 USD.

GAC cho biết thêm, các số liệu trong báo cáo tổng kết năm tài chính 2018-2019 và báo cáo chi tiêu thực tế của chính quyền quận có nhiều số liệu chênh lệch lớn.

Quận đã không công khai số tiền được giải ngân, đồng thời che giấu cả các khoản chi tiêu công của địa phương, các chứng từ thanh toán không được lưu giữ và công khai. GAC đã đưa ra các khuyến nghị cho chính quyền quận bao gồm những hình phạt đối với các quan chức, các nhà thầu bị buộc tội trong báo cáo vì quản lý các quỹ phát triển của địa phương kém.

(Theo New Dawn)
THANH XUYỀN



TỔNG CÔNG TY KHÍ VIỆT NAM
FUELLING VALUES TO LIFE



Toà nhà PV GAS Tower, 673 Nguyễn Hữu Thọ, Phước Kiển, Nhà Bè, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-28) 3781 6777 | Fax: (84-28) 3781 5666 | Email: pvgas@pvgas.com.vn | Website: <http://www.pvgas.com.vn>



Tổng biên tập: NGUYỄN LƯƠNG THUYẾT
Phó Tổng biên tập: MAI HẢI ĐƯỜNG

Trụ sở: 111 Trần Duy Hưng - Cầu Giấy - Hà Nội
Email: baokiemtoan@sav.gov.vn
Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn
Điện thoại: Phòng Trị sự: (024) 6276 7891, Phòng Phát hành - Quảng cáo: 6282 2201
Phòng Báo điện tử, Phòng Thư ký tòa soạn, Phòng Phóng viên, Phòng Chuyên đề: 6282 2176; Fax: (024) 6282 2191

Tài khoản: Báo Kiểm toán - 1251 0000 103218
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Đông Đô
Giấy phép hoạt động báo chí in: Số 806/GP-BTTTT ngày 14/5/2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông
Chế bản vi tính tại Tòa soạn
In tại Công ty TNHH MTV In Quân đội 1

Giá: 5.800^d